

## **KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

### **thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững**

Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang xây dựng Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh với những nội dung chủ yếu như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Cụ thể hóa và phân công rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững.

##### **2. Yêu cầu**

- Quán triệt quan điểm, mục tiêu, định hướng của Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững; gắn nhiệm vụ triển khai Kế hoạch hành động với quá trình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

#### **II. CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẾN NĂM 2030**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Duy trì tăng trưởng kinh tế bền vững đi đôi với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái, quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo đảm mọi người dân được phát huy mọi tiềm năng, tham gia và thụ hưởng bình đẳng thành quả của phát triển; góp phần cùng cả nước xây dựng một xã hội hòa bình, thịnh vượng, bao trùm, dân chủ, công bằng, văn minh và bền vững.

##### **2. Các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030**

- Mục tiêu 1: Chấm dứt mọi hình thức nghèo ở mọi nơi.

- Mục tiêu 2: Giảm nghèo bền vững, cải thiện dinh dưỡng và thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững.

- Mục tiêu 3: Bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh và tăng cường phúc lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi.

- Mục tiêu 4: Đảm bảo nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người.

- Mục tiêu 5: Đạt được bình đẳng giới; tăng quyền và tạo cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái.

- Mục tiêu 6: Đảm bảo đầy đủ và quản lý bền vững tài nguyên nước và hệ thống vệ sinh cho tất cả mọi người.

- Mục tiêu 7: Đảm bảo khả năng tiếp cận nguồn năng lượng bền vững, đáng tin cậy và có khả năng chi trả cho tất cả mọi người.

- Mục tiêu 8: Đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục; tạo việc làm đầy đủ, năng suất và việc làm tốt cho tất cả mọi người.

- Mục tiêu 9: Xây dựng cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu cao, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm và bền vững, tăng cường đổi mới.

- Mục tiêu 10: Giảm bất bình đẳng trong xã hội.

- Mục tiêu 11: Phát triển đô thị, nông thôn bền vững, có khả năng chống chịu; đảm bảo môi trường sống và làm việc an toàn; phân bổ hợp lý dân cư và lao động theo vùng.

- Mục tiêu 12: Đảm bảo sản xuất và tiêu dùng bền vững.

- Mục tiêu 13: Ứng phó kịp thời, hiệu quả với biến đổi khí hậu và thiên tai.

- Mục tiêu 14: Bảo tồn và sử dụng bền vững biển và nguồn lợi biển để phát triển bền vững.

- Mục tiêu 15: Bảo vệ và phát triển rừng bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển dịch vụ hệ sinh thái, ngăn chặn suy thoái và phục hồi tài nguyên đất.

- Mục tiêu 16: Thúc đẩy xã hội hòa bình, dân chủ, công bằng, bình đẳng, văn minh vì sự phát triển bền vững, tạo khả năng tiếp cận công lý cho tất cả mọi người; xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm giải trình và có sự tham gia ở các cấp.

- Mục tiêu 17: Tăng cường phương thức thực hiện và thúc đẩy đối tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững.

### **III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ PHÂN KỲ THỰC HIỆN**

#### **1. Nhiệm vụ chủ yếu thực hiện trong giai đoạn 2018 - 2020**

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển bền vững.

b) Trong quý IV-2018, các sở, ban, ngành, địa phương hoàn thành việc xây dựng kế hoạch của cơ quan, địa phương mình; cụ thể hóa bằng các chương trình, đề án, nhiệm vụ để thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030.

c) Thực hiện các hoạt động truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về các mục tiêu phát triển bền vững và Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững. Từng bước đưa nội dung giáo dục phát triển bền vững, các mục tiêu phát triển bền vững vào giảng dạy trong hệ thống giáo dục và đào tạo các cấp theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

Tăng cường năng lực thông qua tập huấn, đào tạo...cho cán bộ, công chức các sở, ban, ngành, địa phương trong việc thực hiện, lồng ghép, giám sát, đánh giá các mục tiêu phát triển bền vững.

d) Thực hiện thu thập thông tin dữ liệu phục vụ giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh. Bồi dưỡng, tăng cường năng lực cán bộ làm công tác thống kê để đảm bảo việc giám sát, đánh giá, báo cáo các mục tiêu phát triển bền vững hiệu quả.

đ) Lồng ghép các mục tiêu phát triển bền vững trong quá trình xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm, Quy hoạch tỉnh giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050. Đến năm 2020, lồng ghép đầy đủ các mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh vào nội dung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, Quy hoạch tỉnh giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

e) Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao ở các lĩnh vực để phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội theo các mục tiêu phát triển bền vững, chú trọng đến đội ngũ cán bộ lãnh đạo.

g) Giám sát, đánh giá, báo cáo thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững

- Chậm nhất ngày 01/12 hàng năm, các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng Báo cáo tình hình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của năm và Kế hoạch hành động của năm sau gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp.

- Đến năm 2020, đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2017-2020 Kế hoạch hành động thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững của tỉnh.

- Triển khai xây dựng bộ cơ sở dữ liệu về các mục tiêu phát triển bền vững phù hợp với sự phát triển chung của tỉnh.

2. Nhiệm vụ chủ yếu thực hiện trong giai đoạn 2021 - 2030

a) Tiếp tục thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch hành động để thực hiện thành công các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030.

b) Tăng cường huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, tập trung nguồn lực nhằm giải quyết những vướng mắc, các lĩnh vực gặp khó khăn trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

c) Hoàn thiện việc thu thập thông tin dữ liệu phục vụ giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh. Vận hành hiệu quả

hệ thống cơ sở dữ liệu về các mục tiêu phát triển bền vững; công khai thông tin về kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

d) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao để phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội theo các mục tiêu phát triển bền vững, chú trọng đến đội ngũ cán bộ lãnh đạo.

đ) Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyên giao công nghệ để thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh. Chú trọng phát triển công nghệ môi trường, công nghệ sạch, công nghệ năng lượng mới.

e) Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác giám sát, đánh giá, báo cáo tiến độ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Đến năm 2025, đánh giá giữa kỳ giai đoạn 2021 - 2030 kết quả thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh. Đến năm 2030, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững và chuẩn bị xây dựng các mục tiêu phát triển bền vững cho thời kỳ tiếp theo.

#### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của toàn xã hội về phát triển bền vững và các mục tiêu phát triển bền vững.

2. Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng dân cư, các đối tác phát triển trong thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Đặc biệt, tăng cường vai trò của Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Tiền Giang, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc giám sát thực hiện và phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

3. Tăng cường và huy động các nguồn tài chính để triển khai thực hiện Kế hoạch hành động này, trọng tâm là:

a) Tăng cường nguồn lực tài chính công thông qua việc nâng cao hiệu quả việc thực hiện các chính sách thuế, tiết kiệm chi tiêu công; đổi mới quản lý tài chính công theo hướng công khai, minh bạch.

b) Huy động các nguồn lực xã hội cho thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Trong xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của các cấp, bên cạnh nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, tập trung huy động các nguồn lực xã hội khác, đặc biệt từ khu vực doanh nghiệp, khu vực tư nhân cho thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

c) Ban hành và triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách phù hợp thẩm quyền của tỉnh để huy động các nguồn tài chính, đặc biệt là nguồn tài chính từ khu vực tư nhân để thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

4. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành, sự phối hợp giữa các cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững để bảo đảm tính tích hợp và lồng ghép của các mục tiêu.

5. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong sử dụng ngân sách nhà nước và phân bổ nguồn lực.

6. Tăng cường công tác đối ngoại và xúc tiến đầu tư; tích cực tham gia và tổ chức các hoạt động chia sẻ, học tập kinh nghiệm và nâng cao năng lực thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn hỗ trợ của các tổ chức trong và ngoài nước cho việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ trách nhiệm được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, tập trung thực hiện quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả, trọng tâm là:

1. Tăng cường phối hợp triển khai thực hiện giữa các sở, ban, ngành và địa phương; đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch hành động, tổng hợp báo cáo định kỳ hàng năm, kết quả thực hiện và khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ, chú ý có đề xuất, kiến nghị gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 01/12 hàng năm.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ động thiết lập cơ sở dữ liệu theo dõi trong quá trình tham mưu UBND tỉnh triển khai, đôn đốc, giám sát và tổng hợp báo cáo định kỳ tiến độ thực hiện từ sở, ngành; kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và gửi các Bộ, ngành Trung ương khi có yêu cầu. /.

### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT;
- Các Văn phòng: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- VPUB: CVP, các PVP, các phòng ng/c;
- Ban TCD, Công TĐĐT tỉnh, P.TH (Q.A.);
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Nghĩa

## PHỤ LỤC

**NỘI DUNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA TỈNH TIỀN GIANG  
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ 2030 VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**  
(Kèm theo Kế hoạch số 317/KH-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
<b>I</b>	<b>Mục tiêu 1: Chấm dứt mọi hình thức nghèo ở mọi nơi</b>		
1	<b>Mục tiêu 1.1:</b> Đến năm 2020, giảm tỷ lệ hộ nghèo tỉnh xuống dưới 3%; đến năm 2030, tỷ lệ hộ nghèo còn khoảng 1% - 2%.	<b>Chủ trì:</b> Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; đảm bảo đạt mục tiêu đã đặt ra của Chương trình; cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo, bảo đảm thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo của tỉnh cuối năm 2020 tăng lên 1,5 lần so với cuối năm 2015.</li><li>- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả cơ chế, chính sách giảm nghèo để cải thiện điều kiện sống và tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người nghèo. Xây dựng và thực thi hiệu quả các chiến lược, chính sách phù hợp hướng tới giảm nghèo và bình đẳng giới nhằm tăng nguồn lực cho hoạt động xóa nghèo bền vững.</li><li>- Tập trung đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội cho huyện nghèo Tân Phú Đông và các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển theo tiêu chí nông thôn mới, trước hết là hạ tầng thiết yếu như giao thông, trường học, trạm y tế, thủy lợi nhỏ, nước sinh hoạt.</li><li>- Thúc đẩy lồng ghép yếu tố giới và trẻ em trong chính sách giảm nghèo.</li><li>- Xây dựng hệ thống dữ liệu theo dõi giảm nghèo đa chiều, chú ý tới phân tổ theo nhóm giới, tuổi, địa lý.</li><li>- Tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ giảm nghèo với sự tham gia của người dân.</li><li>- Huy động, sử dụng và giám sát hiệu quả mọi nguồn lực cho các chương trình và chính sách xóa nghèo.</li></ul>
2	<b>Mục tiêu 1.2:</b> Triển khai trên toàn tỉnh các hệ thống và các biện pháp an sinh xã hội thích hợp cho mọi người, bao gồm	<b>Chủ trì:</b> Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành,	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2011 -2020.</li></ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	<p>các chính sách an sinh xã hội và đến năm 2030 đạt được diện bao phủ đáng kể cho người nghèo và những người dễ bị tổn thương.</p>	<p>địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<p>- Tổ chức thực hiện: Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016 - 2020; Đề án đổi mới và phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.</p> <p>- Triển khai tốt các chính sách hỗ trợ cho người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng chính sách xã hội và các đối tượng dễ bị tổn thương khác tiếp cận các dịch vụ cơ bản.</p>
3	<p><b>Mục tiêu 1.3:</b> Đến năm 2030, bảo đảm tất cả mọi người, đặc biệt những người nghèo và người dễ bị tổn thương, có quyền bình đẳng đối với các nguồn lực kinh tế, tiếp cận các dịch vụ cơ bản, quyền sử dụng đất đai và tài nguyên thiên nhiên, quyền sở hữu và kiểm soát các dạng tài sản khác, công nghệ mới phù hợp và các dịch vụ tài chính, bao gồm tài chính vi mô.</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Tư pháp. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<p>Phối hợp rà soát, kiến nghị Bộ ngành Trung ương hoàn thiện các quy định pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo quyền bình đẳng của mọi người dân, nhất là đối tượng nữ, người nghèo, người dễ bị tổn thương; đảm bảo bình đẳng trong tiếp cận các nguồn lực kinh tế, tiếp cận các dịch vụ cơ bản, quyền sử dụng đất đai và tài nguyên thiên nhiên, quyền sở hữu và kiểm soát các dạng tài sản khác theo quy định của Hiến pháp.</p>
		<p><b>Chủ trì:</b> Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<p>- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, đồng thời huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, cơ quan truyền thông để tuyên truyền về quyền bình đẳng của người dân trong tiếp cận đối với nguồn lực kinh tế và các dịch vụ cơ bản, quyền sở hữu và kiểm soát các dạng tài sản khác theo quy định của Hiến pháp.</p> <p>- Tăng cường sự giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; cộng đồng về thực thi pháp luật, xử lý các vi phạm có liên quan.</p>
4	<p><b>Mục tiêu 1.4:</b> Đến năm 2030, tăng cường khả năng chống chịu và phục hồi cho người nghèo và những người trong hoàn cảnh dễ bị tổn thương, đồng thời giảm rủi ro và tổn thương của họ do các hiện tượng thời tiết và khí hậu cực đoan, các cú sốc và thảm họa về môi trường, kinh tế, xã hội.</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<p>Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách hiện hành nhằm tăng cường khả năng chống chịu và phục hồi cho người nghèo và người dễ bị tổn thương trước các hiện tượng thời tiết cực đoan, thiên tai.</p>
II	<p><b>Mục tiêu 2: Giảm nghèo bền vững, cải thiện dinh dưỡng và thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững</b></p>		

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
1	<b>Mục tiêu 2.1:</b> Đến năm 2030, đảm bảo tất cả mọi người, đặc biệt những người nghèo và những người dễ bị tổn thương, bao gồm cả người cao tuổi và trẻ sơ sinh, được tiếp cận với thực phẩm an toàn, đủ dinh dưỡng và đầy đủ quanh năm.	<b>Chủ trì:</b> Sở Y tế. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chiến lược quốc gia An toàn thực phẩm giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030. Nghiên cứu xây dựng các giải pháp can thiệp đặc hiệu góp phần cải thiện tình trạng dinh dưỡng, nâng cao thể lực và thể chất của người dân phù hợp điều kiện của tỉnh.
		<b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	Đa dạng hóa sản xuất, chế biến và sử dụng các loại thực phẩm sẵn có ở địa phương. Phát triển hệ sinh thái vườn - ao - chuồng, bảo đảm sản xuất, lưu thông, phân phối và sử dụng thực phẩm an toàn. Nâng cao năng lực, nghiên cứu khoa học về dinh dưỡng và thực phẩm. Khuyến khích nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ về chọn, tạo giống mới có hàm lượng các chất dinh dưỡng thích hợp; nghiên cứu sản xuất và chế biến các thực phẩm bổ sung, vi chất dinh dưỡng, sản phẩm dinh dưỡng và dinh dưỡng đặc hiệu phù hợp với các đối tượng.
2	<b>Mục tiêu 2.2:</b> Đến năm 2030 giảm tất cả các hình thức suy dinh dưỡng, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng cho các đối tượng là trẻ em, trẻ em gái vị thành niên, phụ nữ mang thai và đang cho con bú, người cao tuổi.	<b>Chủ trì:</b> Sở Y tế. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách về dinh dưỡng; chiến lược về dinh dưỡng giai đoạn 2021 - 2030. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về dinh dưỡng đối với bà mẹ, trẻ em thông qua hệ thống giáo dục phổ thông, y tế, thông tin truyền thông. Cùng cố hệ thống giám sát dinh dưỡng tại cộng đồng và tại các cơ sở y tế, xây dựng kế hoạch để đáp ứng dinh dưỡng kịp thời trong tình trạng khẩn cấp.  - Thực hiện tốt quy định về sản xuất, kinh doanh và sử dụng sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ; tăng cường vi chất vào thực phẩm; nghiên cứu đề xuất chính sách hỗ trợ dinh dưỡng học đường trước hết là lứa tuổi mầm non và tiểu học; hỗ trợ dinh dưỡng cho phụ nữ nghèo khi sinh con.
3	<b>Mục tiêu 2.3:</b> Đến năm 2030, tăng gấp 1,5 lần năng suất lao động trong nông nghiệp và thu nhập của lao động nông nghiệp	<b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp; Đề án Cắt vụ, chuyển đổi mùa vụ và cơ cấu cây trồng các huyện phía Đông của tỉnh. Thúc đẩy tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững. Chọn tạo, sản xuất và cung ứng đủ giống cây trồng, giống vật nuôi, giống thủy sản có năng suất, chất lượng cao, đặc biệt các giống cây trồng có khả năng chống chịu với điều kiện không thuận lợi như kháng mặn, hạn, chịu ngập, giống cây trồng biến đổi gen để phục vụ nhu cầu sản xuất. Đưa giống mới chất lượng cao vào sản xuất, áp dụng kỹ thuật canh tác tiên tiến. Xây dựng các vùng sản xuất an toàn dịch bệnh, các vùng sản xuất ứng dụng công nghệ cao, các vùng sản xuất tập trung áp dụng quy trình thực hành sản xuất tốt (GAP), phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại. Tăng đầu tư cho cơ sở hạ tầng nông thôn, nghiên cứu nông



STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
			<p>ngành và các dịch vụ khuyến nông, phát triển công nghệ và các ngân hàng gen cây trồng và vật nuôi nhằm tăng cường năng lực sản xuất nông nghiệp.</p>
4	<p><b>Mục tiêu 2.4:</b> Đến năm 2030, bảo đảm sản xuất lương thực, thực phẩm bền vững và áp dụng những phương thức sản xuất nông nghiệp có khả năng chống chịu giúp tăng năng suất và sản lượng, duy trì hệ sinh thái, tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu và các thảm họa khác và dần dần cải tạo chất lượng đất đai.</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống, hạn chế tác động của triều cường, ngập lụt, xâm nhập mặn do nước biển dâng. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ và tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp sạch, bảo vệ môi trường sinh thái, tăng khả năng chống chịu.</li> <li>- Tăng cường đầu tư và trợ giúp kỹ thuật, công nghệ cho các tiểu ngành có giá trị gia tăng cao trong nông nghiệp để thúc đẩy mạnh mẽ chuyển dịch cơ cấu lao động đáp ứng tốt yêu cầu của một nền nông nghiệp hiện đại và hiệu quả; tăng cường nâng cao nhận thức cho người dân, nhất là các chủ thể sản xuất kinh doanh nông nghiệp về sản xuất nông nghiệp bền vững.</li> <li>- Phát triển, vận hành thông suốt, hiệu quả các thị trường hàng hóa lương thực, thực phẩm và các hình thức phái sinh của các thị trường này; đầu tư cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực cho hệ thống thông tin thị trường và dự báo để kịp thời cung cấp thông tin về cung - cầu, giá cả thị trường.</li> </ul>
5	<p><b>Mục tiêu 2.5:</b> Đến năm 2020, duy trì đa dạng di truyền của các giống cây trồng, vật nuôi, thúc đẩy tiếp cận và chia sẻ công bằng, hợp lý những lợi ích từ việc sử dụng các nguồn gen và tri thức bản địa liên quan, theo cam kết quốc tế.</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu, xây dựng và thúc đẩy cơ chế tiếp cận nguồn gen; thực hiện mô hình thí điểm chia sẻ lợi ích thu được từ nguồn gen, chú trọng lợi ích của cộng đồng.</li> <li>- Triển khai thực hiện đề án tăng cường năng lực thực hiện Nghị định thư Nagoya về tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích theo hướng dẫn của Trung ương.</li> <li>- Thúc đẩy việc tiếp cận và chia sẻ công bằng, hợp lý những lợi ích từ việc sử dụng các nguồn lực gen và các kiến thức truyền thống liên quan.</li> </ul>
<b>III</b>	<b>Mục tiêu 3: Bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh và tăng cường phúc lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi</b>		
1	<p><b>Mục tiêu 3.1:</b> Đến năm 2030, giảm tỷ số tử vong mẹ xuống dưới 15/100.000 trẻ đẻ sống; giảm tỷ suất tử vong trẻ dưới 1 tuổi xuống dưới 09 ca trên 1.000 trẻ đẻ sống và tỷ suất tử</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Y tế. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông - giáo dục sức khỏe, chú trọng vào truyền thông trực tiếp tại hộ gia đình thông qua mạng lưới nhân viên y tế cơ sở nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân về lợi ích của việc khám thai định kỳ và sinh đẻ tại cơ sở y tế.</li> <li>- Nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến xã về dự phòng, phát hiện, xử trí tai</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	vong trẻ dưới 5 tuổi xuống dưới 10 ca trên 1.000 trẻ đẻ sống.		<p>biến sản khoa và một số bệnh thường gặp ở trẻ em như viêm phổi, tiêu chảy...; phòng chống tai nạn thương tích ở trẻ em.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhân rộng các mô hình can thiệp đã được đánh giá có hiệu quả trong việc giảm tử vong mẹ, tử vong trẻ em như mô hình “chuyên tuyến dựa vào cộng đồng”, mô hình “chăm sóc bà mẹ - trẻ sơ sinh liên tục từ gia đình, cộng đồng đến cơ sở y tế”, mô hình “ngôi nhà an toàn, lớp học an toàn, cộng đồng an toàn cho trẻ em”.</li> <li>- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, bổ sung nhân lực và đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế chuyên ngành sản, nhi cho các bệnh viện tuyến huyện thuộc vùng khó khăn, vùng xa.</li> <li>- Tăng cường mạng lưới dịch vụ kế hoạch hóa gia đình để hạn chế tình trạng có thai ngoài ý muốn, nạo phá thai không an toàn, bất hợp pháp; triển khai công tác khám sàng lọc trước sinh nhằm hạ thấp tỷ lệ sơ sinh dị tật; đẩy mạnh công tác giám định tử vong mẹ, từng bước triển khai giám định tử vong sơ sinh.</li> <li>- Tiếp tục tăng cường công tác tiêm chủng mở rộng. Tăng cường năng lực và các chính sách hỗ trợ phù hợp cho lực lượng cán bộ làm công tác tiêm chủng mở rộng.</li> </ul>
2	<b>Mục tiêu 3.2:</b> Đến năm 2030, chấm dứt các bệnh dịch AIDS, lao, sốt rét và các bệnh nhiệt đới bị lãng quên; phòng chống bệnh viêm gan, các dịch bệnh do nguồn nước và các bệnh truyền nhiễm khác.	<b>Chủ trì:</b> Sở Y tế. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS, lao, sốt rét, viêm gan và các bệnh nhiệt đới bị lãng quên, các dịch bệnh do nguồn nước và các bệnh truyền nhiễm khác tới mọi đối tượng.</li> <li>- Huy động mọi nguồn lực, sự tham gia của cộng đồng, người dân, các tổ chức xã hội trong quá trình tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức phòng chống HIV/AIDS, lao, sốt rét, viêm gan và các bệnh nhiệt đới bị lãng quên, các dịch bệnh do nguồn nước và các bệnh truyền nhiễm khác.</li> <li>- Tổ chức triển khai các biện pháp chuyên môn kỹ thuật y tế nhằm hạn chế đến mức tối đa nhiễm HIV/AIDS, lao, sốt rét, viêm gan và các bệnh nhiệt đới bị lãng quên, các dịch bệnh do nguồn nước và các bệnh truyền nhiễm khác.</li> <li>- Củng cố, phát triển mạng lưới y tế dự phòng nhằm tăng cường hiệu quả và nâng cao chất lượng hoạt động, bảo đảm đủ khả năng dự báo, kiểm soát các bệnh lây nhiễm, bệnh không lây nhiễm và các bệnh liên quan đến môi trường, lối sống.</li> </ul>
3	<b>Mục tiêu 3.3:</b> Đến năm 2030, giảm 20 - 25 % tỷ lệ tử vong trước 70 tuổi do các bệnh	<b>Chủ trì:</b> Sở Y tế. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành,	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và các bệnh không lây nhiễm</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	không lây nhiễm (NCDs) thông qua dự phòng và điều trị, nâng cao sức khỏe tinh thần và thể chất	địa phương và các đơn vị có liên quan.	khác, giai đoạn 2015 - 2025. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyên truyền, phổ biến, vận động các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, các hướng dẫn, khuyến cáo về phòng, chống bệnh không lây nhiễm.</li> <li>- Phát triển mạnh hệ thống y tế dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm từ tỉnh đến cấp xã. Nâng cao nhận thức của người dân về lối sống an toàn, khỏe mạnh để nâng cao sức khỏe, giảm thiểu các bệnh không lây nhiễm.</li> <li>- Tăng cường phát hiện, điều trị, quản lý tại trạm y tế xã và cộng đồng cho người bệnh không lây nhiễm theo quy định, bảo đảm cung cấp dịch vụ quản lý, theo dõi và chăm sóc liên tục cho người bệnh.</li> <li>- Tăng cường hiệu quả hoạt động của lĩnh vực y tế dự phòng trong kiểm soát yếu tố nguy cơ và các tình trạng tiền bệnh để dự phòng các bệnh không lây nhiễm.</li> <li>- Củng cố hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để cung cấp các dịch vụ toàn diện, chuyên sâu và kỹ thuật cao cho chẩn đoán, điều trị bệnh nhân mắc bệnh không lây nhiễm, đồng thời hỗ trợ chuyên môn cho tuyến dưới, bảo đảm việc phát hiện bệnh sớm, điều trị hiệu quả và quản lý bệnh nhân liên tục và lâu dài.</li> <li>- Chủ động huy động các nguồn lực xã hội và sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế.</li> <li>- Tăng cường hoạt động thể dục thể thao thường xuyên của người dân để phòng chống các bệnh không lây nhiễm.</li> </ul>
4	<b>Mục tiêu 3.4:</b> Tăng cường dự phòng và điều trị lạm dụng các chất gây nghiện, bao gồm lạm dụng ma túy và sử dụng các đồ uống có cồn ở mức gây hại.	<b>Chủ trì:</b> Sở Y tế. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện Chương trình/Chiến lược phòng chống và điều trị việc lạm dụng các chất gây nghiện (kể cả ma túy) và sử dụng đồ uống có cồn gây hại giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn 2030.</li> <li>- Phối hợp hoàn thiện hệ thống thông tin dữ liệu về việc sử dụng và lạm dụng các chất gây nghiện.</li> <li>- Tăng cường công tác giáo dục, thông tin tuyên truyền về công tác phòng chống việc lạm dụng các chất gây nghiện và việc sử dụng các đồ uống có cồn gây hại.</li> </ul>
5	<b>Mục tiêu 3.5:</b> Đến năm 2030, hàng năm tiếp tục kiểm chế và giảm tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí, số vụ, số	<b>Chủ trì:</b> Sở Giao thông vận tải.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông đã được xác định trong Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm kiểm chế, từng bước giảm số người chết và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ giai đoạn 2016 - 2020.</li> </ul>

**Phối hợp:** Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	người chết và số người bị thương.	<p>có liên quan.</p> <p><b>Chủ trì:</b> Công an tỉnh. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Huy động mọi nguồn lực để phát triển hạ tầng giao thông, sử dụng công nghệ tiên tiến trong kiểm soát, quản lý hệ thống giao thông đường bộ; phát triển mạnh mạng lưới giao thông công cộng.</li> <li>- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về an toàn giao thông đi đôi với xử lý vi phạm pháp luật về an toàn giao thông, xây dựng ý thức tự giác chấp hành luật của người tham gia giao thông.</li> <li>- Nâng cao năng lực, hiệu quả và trách nhiệm của lực lượng thực thi pháp luật bảo đảm trật tự an toàn giao thông.</li> </ul>
6	<b>Mục tiêu 3.6:</b> Đến năm 2030, đảm bảo tiếp cận toàn dân tới các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và tình dục, bao gồm kế hoạch hóa gia đình, truyền thông và giáo dục; lồng ghép sức khỏe sinh sản vào các chiến lược, kế hoạch có liên quan.	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Y tế. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020.</li> <li>- Kiện toàn mạng lưới cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và tình dục; tăng cường hỗ trợ cho tuyến xã bằng nhiều hình thức, đặc biệt ở những vùng khó khăn; nâng cao trình độ của cán bộ y tế xã; nâng cao chất lượng của các mô hình tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản.</li> <li>- Tư vấn và có chính sách giảm mạnh tỷ lệ sinh non ở tuổi vị thành niên; nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe trước sinh để đạt được tỷ lệ phụ nữ được ít nhất 4 lần chăm sóc sức khỏe trước sinh.</li> <li>- Tăng cường công tác giáo dục, thông tin tuyên truyền về sức khỏe sinh sản và tình dục, kế hoạch hóa gia đình. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của giới trẻ, tiến tới giảm tỷ lệ có thai ngoài ý muốn ở độ tuổi vị thành niên. Kết hợp tốt truyền thông đại chúng với truyền thông trực tiếp thông qua mạng lưới cộng tác viên dân số; tăng cường sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại trong công tác tuyên truyền.</li> <li>- Nâng cao vai trò của cộng đồng trong giám sát thực hiện chính sách, pháp luật, giáo dục tuyên truyền về sức khỏe sinh sản và tình dục, kế hoạch hóa gia đình.</li> <li>- Lồng ghép nội dung về sức khỏe sinh sản vào các chiến lược, kế hoạch có liên quan.</li> </ul>
7	<b>Mục tiêu 3.7:</b> Đạt được bao phủ chăm sóc sức khỏe người dân, bao gồm bảo vệ rủi ro tài chính, tiếp cận các dịch vụ	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Y tế. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030.</li> <li>- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về lợi ích của bảo hiểm y tế và huy động sự</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	chăm sóc sức khỏe, thuốc và vắc xin thiết yếu, an toàn, hiệu quả, chất lượng, trong khả năng chi trả cho tất cả mọi người.		<p>tham gia của người dân trong việc mua bảo hiểm y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cải thiện chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh; thiết lập hệ thống quản lý, kiểm định và kiểm soát chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>- Tăng cường công tác quản lý giá thuốc, chấn chỉnh công tác đầu thầu thuốc. Quản lý chặt chẽ quy chế kê đơn, bán thuốc tại các quầy thuốc, nhất là các quầy thuốc tư nhân, bảo đảm sử dụng thuốc an toàn, hợp lý.</li> <li>- Tăng đáng kể nguồn tài chính cho y tế và đảm bảo nguồn nhân lực y tế có chất lượng, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân.</li> <li>- Tạo điều kiện cho người dân tiếp cận các loại thuốc và vắc xin thiết yếu trong khả năng chi trả cho tất cả mọi người.</li> </ul>
8	<b>Mục tiêu 3.8:</b> Đến năm 2030, giảm đáng kể số ca mắc bệnh và tử vong do các hóa chất độc hại và ô nhiễm môi trường không khí, nước và đất.	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện các giải pháp kiểm soát ô nhiễm tại nguồn, kiểm soát việc tuân thủ nghiêm ngặt các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường và quy định của pháp luật về kiểm soát xả thải các hóa chất độc hại gây ô nhiễm không khí, đất và nước.</li> <li>- Tăng cường thực thi pháp luật, kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm về xả thải gây ô nhiễm môi trường không khí, đất và nước.</li> </ul>
		<p><b>Chủ trì:</b> Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	Tăng cường vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và quan tâm giải quyết các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức xã hội, cộng đồng trong thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường.
		<p><b>Chủ trì:</b> Sở Y tế.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường công tác truyền thông về nguy cơ và hướng dẫn tư vấn phòng tránh nhiễm độc do ô nhiễm hóa chất độc hại, ô nhiễm không khí, nước và đất.</li> <li>- Từng bước xây dựng hệ thống báo cáo thống kê về tình hình bệnh tật, tử vong do tác động của hóa chất độc hại và ô nhiễm môi trường.</li> </ul>
9	<b>Mục tiêu 3.9:</b> Tăng cường thực hiện Công ước khung của Tổ chức Y tế Thế giới về kiểm soát thuốc lá	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Y tế.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia phòng, chống tác hại của thuốc lá đến năm 2020.</li> <li>- Tăng cường thực hiện các biện pháp về thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng chống tác hại của thuốc lá.</li> </ul>
IV	<b>Mục tiêu 4: Đảm bảo nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người</b>		

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
1	<p><b>Mục tiêu 4.1:</b> Đến năm 2030, đảm bảo tất cả các trẻ em gái và trai hoàn thành giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở miễn phí, công bằng, có chất lượng</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Giáo dục và Đào tạo. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020, giám sát kết quả thực hiện để kịp thời có điều chỉnh tương ứng.</li> <li>- Huy động và có cơ chế hiệu quả hỗ trợ người dân đưa con trong độ tuổi đến trường, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Thực hiện giáo dục hòa nhập, giáo dục đặc biệt cho trẻ khuyết tật.</li> <li>- Nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học và trung học cơ sở và tăng cường công tác quản lý chất lượng giáo dục tiểu học và trung học cơ sở. Giám sự bất bình đẳng và chênh lệch về chất lượng giáo dục giữa thành thị và nông thôn.</li> <li>- Đảm bảo ngân sách nhà nước đầu tư cho giáo dục được tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập, giáo dục ở những vùng đặc biệt khó khăn và các đối tượng chính sách xã hội.</li> <li>- Thực hiện giám sát xã hội đối với chất lượng và hiệu quả giáo dục.</li> </ul>
2	<p><b>Mục tiêu 4.2:</b> Đến năm 2030, đảm bảo tất cả các trẻ em gái và trai được tiếp cận với phát triển, chăm sóc giai đoạn trẻ thơ và giáo dục mầm non có chất lượng để sẵn sàng bước vào cấp tiểu học</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Giáo dục và Đào tạo. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Huy động nguồn lực cho phát triển hệ thống giáo dục mầm non thông qua tăng cường lực lượng giáo viên được đào tạo, phát huy vai trò của khu vực tư nhân trong cung ứng dịch vụ giáo dục mầm non; huy động các thành phần kinh tế đầu tư hệ thống nhà trẻ, trường mầm non.</li> <li>- Nâng cao nhận thức cộng đồng, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa, hộ nghèo về sự cần thiết đối với phát triển toàn diện sức khỏe và trí tuệ của trẻ từ giai đoạn trẻ thơ.</li> <li>- Có chính sách hỗ trợ thích hợp để bảo đảm các trẻ em nghèo, nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt có điều kiện tiếp cận dịch vụ chăm sóc giai đoạn trẻ thơ và giáo dục mầm non.</li> </ul>
3	<p><b>Mục tiêu 4.3:</b> Đến năm 2030, đảm bảo tiếp cận công bằng cho tất cả nam và nữ đối với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học có chất lượng và trong khả năng chi trả.</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Giáo dục và Đào tạo. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện hiệu quả các chiến lược liên quan tới giáo dục đại học, bình đẳng giới, bảo đảm tất cả nam và nữ thanh niên và người trưởng thành có nhu cầu đều có thể tiếp cận dịch vụ giáo dục đại học phù hợp.</li> <li>- Nâng cao chất lượng của các cơ sở giáo dục đại học thông qua đổi mới cơ chế hoạt động của các cơ sở này theo hướng gắn với thị trường lao động.</li> <li>- Tăng cường thực hiện chính sách hỗ trợ các đối tượng chính sách, người nghèo, người trong hoàn cảnh dễ bị tổn thương có điều kiện tiếp cận dịch vụ giáo dục đại học theo nhu cầu.</li> <li>- Tăng cường giao quyền tự chủ cho Trường đại học Tiền Giang trên cơ sở năng</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<p><b>Chủ trì:</b> Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<p>lực, chất lượng và khả năng tự chủ tài chính, giảm bớt gánh nặng đầu tư tài chính của Nhà nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện hiệu quả Luật Giáo dục nghề nghiệp và Chiến lược phát triển dạy nghề thời kỳ 2011 - 2020, bảo đảm tất cả nam và nữ thanh niên và người trưởng thành có nhu cầu đều có thể tiếp cận dịch vụ giáo dục nghề nghiệp phù hợp.</li> <li>- Nâng cao chất lượng của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thông qua đổi mới cơ chế hoạt động của các cơ sở này theo hướng gắn với thị trường lao động.</li> <li>- Tăng cường thực hiện chính sách hỗ trợ các đối tượng chính sách, người nghèo, người trong hoàn cảnh dễ bị tổn thương, người khuyết tật có điều kiện tiếp cận dịch vụ giáo dục nghề nghiệp theo nhu cầu.</li> <li>- Tăng cường thực hiện trách nhiệm xã hội và đóng góp của doanh nghiệp đối với hoạt động giáo dục nghề nghiệp thông qua các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu nhân lực của doanh nghiệp, của cộng đồng và xã hội.</li> </ul>
4	<p><b>Mục tiêu 4.4:</b> Đến năm 2030, tăng đáng kể số lao động có các kỹ năng phù hợp với nhu cầu thị trường lao động để có việc làm tốt và làm chủ doanh nghiệp.</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát, sắp xếp lại mạng lưới giáo dục nghề nghiệp; nâng cao chất lượng đào tạo một số nghề đạt trình độ các nước phát triển trong khu vực ASEAN và thế giới, hình thành đội ngũ lao động lành nghề. Thực hiện đề án đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.</li> <li>- Đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn đào tạo nghề với, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và đáp ứng nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp.</li> <li>- Huy động khu vực doanh nghiệp tham gia vào quá trình xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo nghề nghiệp, đánh giá, cấp chứng chỉ nhằm nâng cao thực tiễn và thực hiện đào tạo nghề theo nhu cầu xã hội, nhu cầu thị trường lao động của doanh nghiệp.</li> </ul>
5	<p><b>Mục tiêu 4.5:</b> Đến năm 2030, đảm bảo tiếp cận bình đẳng trong giáo dục và đào tạo, đào tạo nghề nghiệp cho những người dễ bị tổn thương, bao gồm cả những người khuyết</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Giáo dục và Đào tạo.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<p>Xây dựng các chính sách phù hợp bảo đảm hỗ trợ những người dễ bị tổn thương có điều kiện tiếp cận dịch vụ giáo dục và đào tạo. Tăng cường, ưu tiên đào tạo nhân lực cho các các vùng đặc biệt khó khăn bằng các hình thức phù hợp.</p>
		<p><b>Chủ trì:</b> Sở Lao động –</p>	<p>Xây dựng các chính sách phù hợp bảo đảm hỗ trợ những người dễ bị tổn thương</p>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	tật, người dân tộc và trẻ em trong những hoàn cảnh dễ bị tổn thương.	Thương binh và Xã hội. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	có điều kiện tiếp cận dịch vụ đào tạo nghề. Mở rộng giáo dục nghề cho các đối tượng chính sách, người nghèo, cận nghèo và quan tâm giáo dục nghề phù hợp cho những người khuyết tật. Tăng cường trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp trong việc đào tạo nghề cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.
6	<b>Mục tiêu 4.6:</b> Đến năm 2030, đảm bảo tất cả thanh niên và phần lớn người trưởng thành, cả nam giới và nữ giới, biết đọc, viết.	<b>Chủ trì:</b> Sở Giáo dục và Đào tạo. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020.</li> <li>- Cùng cố, phát triển bền vững và tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng; mở rộng địa bàn hoạt động đến các khu phố, ấp, cụm dân cư; đa dạng hóa nội dung giáo dục; phấn đấu tăng số lượng trung tâm học tập cộng đồng hoạt động có hiệu quả; phát triển mô hình trung tâm học tập cộng đồng kết hợp với trung tâm văn hóa thể thao xã hoạt động có hiệu quả.</li> <li>- Hoàn thiện chính sách hỗ trợ cho người học thuộc đối tượng chính sách, phụ nữ theo địa bàn, đặc biệt là các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn.</li> </ul>
7	<b>Mục tiêu 4.7:</b> Đến năm 2030, bảo đảm rằng tất cả những người học được trang bị những kiến thức và kỹ năng cần thiết để thúc đẩy phát triển bền vững.	<b>Chủ trì:</b> Sở Giáo dục và Đào tạo. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì lồng ghép các nội dung về phát triển bền vững và lối sống bền vững, quyền con người, bình đẳng giới, ngăn chặn và chống bạo lực, công dân toàn cầu và tôn trọng sự đa dạng văn hóa trong nội dung chương trình giảng dạy ở tất cả các cấp học.</li> <li>- Đổi mới chương trình và cách thức lồng ghép các nội dung trong chương trình giáo dục các cấp.</li> <li>- Tăng cường nội dung có tính thực tiễn, tình huống và sử dụng phương pháp giảng dạy hiện đại, có sự tham gia của người học.</li> </ul>
8	<b>Mục tiêu 4.8:</b> Xây dựng và nâng cấp các cơ sở giáo dục thân thiện với trẻ em, người khuyết tật và bình đẳng giới và cung cấp môi trường học tập an toàn, không bạo lực, toàn diện và hiệu quả cho tất cả mọi người.	<b>Chủ trì:</b> Sở Giáo dục và Đào tạo. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo đảm các cơ sở giáo dục xây mới đáp ứng các tiêu chí thân thiện với trẻ em, bao gồm cả trẻ khuyết tật; đồng thời sửa chữa, nâng cấp các cơ sở giáo dục đang hoạt động để đáp ứng tiêu chí đề ra.</li> <li>- Lồng ghép mục tiêu về cơ sở giáo dục thân thiện với trẻ em vào kế hoạch phát triển ngành giáo dục và đào tạo.</li> <li>- Huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho việc xây dựng và nâng cấp các cơ sở giáo dục.</li> </ul>



STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
V	<b>Mục tiêu 5: Đạt được bình đẳng về giới, tăng quyền và tạo cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái</b>		
1	<b>Mục tiêu 5.1:</b> Giảm thiểu, tiến tới chấm dứt các hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ và trẻ em gái trong mọi lĩnh vực và ở mọi nơi.	<b>Chủ trì:</b> Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020; Đề án Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Thực hiện dự án hỗ trợ thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới (Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016 - 2020).</li> <li>- Xây dựng chương trình, truyền thông về vai trò của phụ nữ, bình đẳng giới giai đoạn 2017 - 2030. Đưa nội dung phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới vào chương trình học của tất cả các bậc học.</li> <li>- Tăng cường giám sát thực hiện Luật Bình đẳng giới và Chiến lược Bình đẳng giới, nhất là việc lồng ghép bình đẳng giới trong các văn bản quy phạm pháp luật. Đánh giá việc thực hiện Luật Bình đẳng giới và đề xuất sửa đổi bổ sung phù hợp với tình hình mới.</li> </ul>
2	<b>Mục tiêu 5.2:</b> Giảm đáng kể mọi hình thức bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái nơi công cộng hoặc nơi riêng tư, bao gồm cả việc mua bán, bóc lột tình dục và các hình thức bóc lột khác.	<b>Chủ trì:</b> Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu để giám sát việc thực thi pháp luật đối với vấn đề bạo lực phụ nữ và trẻ em gái, bao gồm cả việc mua bán, bóc lột, lạm dụng tình dục và các hình thức bóc lột khác.</li> <li>- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về pháp luật nhằm ngăn chặn và hạn chế bạo lực xảy ra đối với phụ nữ và trẻ em, bao gồm cả việc mua bán, bóc lột, lạm dụng tình dục và các hình thức bóc lột khác.</li> <li>- Đưa kiến thức về bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái, bao gồm cả việc mua bán, bóc lột, lạm dụng tình dục và các hình thức bóc lột khác vào chương trình giáo dục tại các cấp học.</li> <li>- Tăng cường nhiệm vụ, trách nhiệm của chính quyền địa phương, cơ quan công an xử lý các vụ việc bạo lực gia đình. Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái giải quyết khó khăn của bản thân, gia đình và những vấn đề liên quan khác vốn là những khía cạnh tiềm ẩn khả năng bị bạo lực, bao gồm cả việc mua bán, bóc lột, lạm dụng tình dục và các hình thức bóc lột khác.</li> <li>- Vận động xã hội thực hiện phong trào “phòng, chống tội ác xâm hại tình dục phụ nữ và trẻ em gái”.</li> </ul>
3	<b>Mục tiêu 5.3:</b> Hạn chế tiến tới xóa bỏ các hủ tục như tảo	<b>Chủ trì:</b> Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về xóa bỏ các hủ tục như tảo hôn, kết hôn sớm, cưỡng ép kết hôn, cưỡng ép ly hôn cho thời kì 2016 - 2025.</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	hôn, kết hôn sớm và hôn nhân ép buộc.	<b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức về tác hại, hậu quả và hệ lụy do tảo hôn và hôn nhân cận huyết gây nên tại những vùng có tỷ lệ kết hôn sớm, cưỡng ép kết hôn, cưỡng ép ly hôn cao.</li> <li>- Xây dựng và vận hành mô hình “người mẹ mẫu mực” dành cho trẻ em gái để xóa bỏ tảo hôn, kết hôn sớm khi chưa đủ khả năng làm mẹ an toàn và bảo đảm tương lai cho con; mô hình “gia đình tôi yêu” dành cho nam, nữ đã thành niên để xóa bỏ hôn nhân ép buộc có nhiều nguy cơ bạo lực.</li> <li>- Thành lập các trung tâm, cơ sở tư vấn, giáo dục tiền hôn nhân.</li> </ul>
4	<b>Mục tiêu 5.4:</b> Bảo đảm bình đẳng trong việc nội trợ và chăm sóc gia đình; công nhận việc nội trợ và các chăm sóc không được trả phí; tăng cường các dịch vụ công cộng, cơ sở hạ tầng và các chính sách bảo trợ xã hội, các dịch vụ hỗ trợ gia đình, chăm sóc trẻ em.	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò và tầm quan trọng của công việc chăm sóc không được trả phí và công việc nhà; nâng cao nhận thức về bình đẳng chia sẻ trách nhiệm trong từng hộ gia đình. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về quyền bình đẳng trong công việc chăm sóc không được trả phí và công việc nhà giữa các thành viên trong gia đình.</li> <li>- Xây dựng và nhân rộng mô hình cụ thể hóa nguyên tắc “Các thành viên nam, nữ trong gia đình có trách nhiệm chia sẻ công việc gia đình” đã được quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Bình đẳng giới để tăng cơ hội gắn bó, hỗ trợ nhau, bảo đảm sức khỏe và thời gian cho các thành viên trong gia đình để cùng tồn tại và phát triển hài hòa.</li> <li>- Xây dựng và vận hành mô hình “Bàn tay yêu thương của cha” (tăng cường sự tham gia của nam giới trong chia sẻ việc nhà, thúc đẩy, động viên nam giới tham gia các lớp học tiền sản, chăm sóc, nuôi dưỡng con...).</li> </ul>
5	<b>Mục tiêu 5.5:</b> Đảm bảo sự tham gia đầy đủ, hiệu quả và cơ hội bình đẳng tham gia lãnh đạo của phụ nữ ở tất cả các cấp hoạch định chính sách trong đời sống chính trị, kinh tế và xã hội.	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Nội vụ.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng Kế hoạch tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo ở tất cả các cấp hoạch định chính sách.</li> <li>- Truyền thông thay đổi nhận thức, thay đổi hành vi của cấp lãnh đạo, hoạch định chính sách và của toàn xã hội về bình đẳng giới và vai trò của phụ nữ trong tham chính.</li> <li>- Đưa tiêu chí về công tác cán bộ nữ trong đánh giá, kiểm điểm hàng năm của các cơ quan. Đề xuất sửa đổi và tham mưu thực hiện tốt các quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới. Không phân biệt về độ tuổi giữa nam và nữ trong quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, nghỉ hưu...</li> <li>- Tiến cử phụ nữ tham gia các vị trí quản lý, lãnh đạo. Phát triển, kết nối mạng</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
			lười cán bộ nữ, giới thiệu cán bộ nữ tiềm năng, tổ chức các hoạt động hướng dẫn kèm cặp giữa cán bộ nữ có kinh nghiệm và cán bộ nữ trẻ.
6	<b>Mục tiêu 5.6:</b> Bảo đảm tiếp cận phổ cập đối với sức khỏe sinh sản và tình dục, quyền sinh sản.	<b>Chủ trì:</b> Sở Y tế. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020</li> <li>- Tăng cường công tác giáo dục, thông tin tuyên truyền về sức khỏe sinh sản và tình dục, kế hoạch hóa gia đình. Nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức cho phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ trong độ tuổi 15 - 49 tuổi về việc tự quyết định trong quan hệ tình dục, sử dụng các biện pháp tránh thai và chăm sóc sức khỏe sinh sản.</li> <li>- Mở rộng và nâng cao chất lượng chương trình giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục và kế hoạch hóa gia đình; tư vấn, giáo dục giới tính trong và ngoài nhà trường cho nam/nữ vị thành niên và thanh niên.</li> <li>- Nâng cao chất lượng các dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản.</li> </ul>
7	<b>Mục tiêu 5.7:</b> Đảm bảo tất cả phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ nghèo ở nông thôn có quyền bình đẳng với các nguồn lực kinh tế, được tiếp cận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu các tài sản khác, các dịch vụ tài chính, quyền thừa kế và tài nguyên thiên nhiên, phù hợp với pháp luật quốc gia.	<b>Chủ trì:</b> Sở Tư pháp. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- rà soát, kiến nghị điều chỉnh các văn bản luật pháp, chính sách hiện hành theo hướng bảo đảm bình đẳng trong tiếp cận các nguồn lực kinh tế.</li> <li>- Tăng cường thực thi chính sách, theo dõi thực hiện chính sách trên thực tế.</li> <li>- Phối hợp với các bộ, ngành xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật nhằm thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái ở tất cả các cấp.</li> </ul>
		<b>Chủ trì:</b> Sở Kế hoạch và Đầu tư. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có chính sách tạo điều kiện cho phụ nữ trong việc tiếp cận thông tin, vốn vay để phát triển kinh tế gia đình và hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm.</li> <li>- Xây dựng các chính sách hỗ trợ phụ nữ làm doanh nghiệp nhỏ và cực nhỏ, các loại hình kinh tế tập thể (hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ liên kết...) của phụ nữ.</li> </ul>
		<b>Chủ trì:</b> Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng các chương trình đào tạo phương thức làm kinh tế cho phụ nữ, chú trọng đào tạo ứng dụng công nghệ cung cấp thông tin (chính sách, pháp luật, công nghệ mới...).</li> <li>- Đào tạo nghề trình độ cao, đặc biệt 8 lĩnh vực - ngành nghề có khả năng dịch chuyển lao động trong khu vực ASEAN.</li> <li>- Đào tạo về đổi mới, sáng tạo; kỹ năng khởi nghiệp, khởi sự và quản lý kinh doanh cho phụ nữ.</li> </ul>
8	<b>Mục tiêu 5.8:</b> Nâng cao việc	<b>Chủ trì:</b> Sở Thông tin và	- Nâng cao năng lực cho phụ nữ trong tiếp cận công nghệ thông tin và truyền

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	<p>sử dụng các công nghệ tạo thuận lợi, đặc biệt là công nghệ thông tin và truyền thông để thúc đẩy việc trao quyền cho phụ nữ. Tạo điều kiện cho phụ nữ được tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông.</p>	<p>Truyền thông. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<p>thông. - Từng bước đưa công nghệ thông tin và truyền thông vào đời sống của nông dân, thu hẹp khoảng cách số giữa nông thôn và thành thị. Xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với phụ nữ nông thôn. - Thúc đẩy các sáng kiến nhằm phát huy tính sáng tạo của các nữ sinh; phổ cập sử dụng tin học tại các trường phổ thông.</p>
<b>VI</b>	<b>Mục tiêu 6: Đảm bảo đầy đủ và quản lý bền vững tài nguyên nước và hệ thống vệ sinh cho tất cả mọi người</b>		
1	<p><b>Mục tiêu 6.1:</b> Đến năm 2030, đảm bảo khả năng tiếp cận đầy đủ và công bằng với nước uống và sinh hoạt an toàn, trong khả năng chi trả cho tất cả mọi người.</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Xây dựng. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành các quy định về đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật trong quá trình sản xuất và cung cấp nước sạch đô thị và khu công nghiệp; quy định về điều kiện năng lực trong đầu tư và quản lý vận hành công trình cấp nước đô thị và khu công nghiệp; các quy định về các định mức kinh tế - kỹ thuật để xây dựng định mức chi phí quản lý, vận hành các công trình cấp nước đô thị và khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.</li> <li>- Khảo sát, rà soát, lập danh mục các nguồn cung cấp nước quan trọng để có kế hoạch bảo vệ, khai thác và sử dụng có hiệu quả. Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ và sử dụng hợp lý nước sạch.</li> <li>- Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động bảo vệ, quản lý, phát triển nguồn cấp nước và cung ứng dịch vụ nước sạch đô thị và khu công nghiệp. Cải thiện chính sách và môi trường thuận lợi cho đầu tư vào sản xuất và cung cấp nước sạch đô thị và khu công nghiệp.</li> </ul>
		<p><b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng cơ chế chính sách về cấp nước nông thôn, đảm bảo người dân được tiếp cận đầy đủ và công bằng với nước uống và và nước sinh hoạt an toàn.</li> <li>- Ban hành các quy định về đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật trong quá trình sản xuất và cung cấp nước sạch nông thôn; quy định về điều kiện năng lực trong đầu tư và quản lý vận hành công trình cấp nước nông thôn; các quy định về các định mức kinh tế - kỹ thuật để xây dựng định mức chi phí quản lý, vận hành các công trình cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh.</li> <li>- Xây dựng cơ chế ưu tiên hỗ trợ cho những vùng nghèo, người nghèo; vùng đặc biệt khó khăn, vùng ven biển trong việc tiếp cận với các dịch vụ về nước sinh</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
			<p>hoạt.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động bảo vệ, quản lý, phát triển nguồn cấp nước và cung ứng dịch vụ nước sạch nông thôn. Cải thiện chính sách và môi trường thuận lợi cho đầu tư vào sản xuất và cung cấp nước sạch nông thôn.</li> </ul>
2	<p><b>Mục tiêu 6.2:</b> Đến năm 2030, đảm bảo tiếp cận công bằng các công trình và điều kiện vệ sinh phù hợp cho tất cả mọi người, đặc biệt chú ý đến nhu cầu của phụ nữ, trẻ em gái, người khuyết tật và đối tượng dễ bị tổn thương; chấm dứt đi vệ sinh ngoài trời; 100% số hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh.</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Xây dựng. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn và đầu tư xây dựng, cải tạo hệ thống cấp nước.</li> <li>- Thực hiện xã hội hóa đầu tư vào dịch vụ vệ sinh công cộng. Có cơ chế ưu đãi cho doanh nghiệp đầu tư cho các công trình nước sạch, vệ sinh và vệ sinh công cộng.</li> <li>- Thúc đẩy cải thiện các điều kiện vệ sinh công cộng hỗ trợ người khuyết tật, phụ nữ và trẻ em gái. Hỗ trợ và tăng cường sự tham gia của các tổ chức xã hội, cộng đồng địa phương nhằm cải thiện quản lý vệ sinh</li> </ul>
3	<p><b>Mục tiêu 6.3:</b> Đến năm 2030, cải thiện chất lượng nước, kiểm soát được các nguồn gây ô nhiễm; chấm dứt việc sử dụng các loại hóa chất độc hại trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản gây ô nhiễm nguồn nước và làm suy giảm đa dạng sinh học; 100% nước thải nguy hại được xử lý; giảm một nửa tỷ lệ nước thải đô thị chưa qua xử lý; tăng cường tái sử dụng nước an toàn.</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Xây dựng. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa chi tiêu diện tích đất xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung vào các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp, quy hoạch chính trang, phát triển các đô thị, khu dân cư tập trung, khu, cụm công nghiệp.</li> <li>- Lập quy hoạch, từng bước xây dựng, vận hành hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung tại các đô thị loại IV trở lên. Gắn quy hoạch chính trang đô thị, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống tiêu thoát nước thải, nước mưa, xây dựng các hệ thống xử lý nước thải tập trung với kế hoạch, chương trình, dự án cải tạo, phục hồi các hồ, ao, kênh, mương, đoạn sông trong các đô thị, khu dân cư.</li> <li>- Lập và quản lý bản đồ ngập úng đô thị theo kịch bản biến đổi khí hậu, bản đồ dự báo các khu vực có nguy cơ ngập lụt, sạt lở, ...</li> <li>- Xây dựng lộ trình, quy định về thực hiện giá dịch vụ thoát nước phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội đảm bảo chi trả cho việc duy trì công tác vận hành, tiến tới bù đắp chi phí đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước phù hợp với các giai đoạn và hoàn thiện hệ thống thoát nước.</li> </ul>
		<p><b>Chủ trì:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tích cực kiểm tra, giám sát, ngăn chặn các nguồn gây ô nhiễm môi trường, áp dụng các chế tài mạnh mẽ nhằm xử lý các trường hợp vi phạm.</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		<b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng chế độ quan trắc tự động, liên tục và giám sát chặt chẽ nước thải từ các khu, cụm công nghiệp, bệnh viện.</li> <li>- Xã hội hóa đầu tư thực hiện các chương trình, dự án cải tạo, phục hồi hồ, ao, kênh, mương, đoạn sông trong các đô thị, khu dân cư, đặc biệt là các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường.</li> </ul>
4	<b>Mục tiêu 6.4:</b> Đến năm 2030, tăng đáng kể hiệu quả sử dụng nước trong tất cả các lĩnh vực, đảm bảo nguồn cung nước sạch bền vững nhằm giải quyết tình trạng khan hiếm nước, giảm đáng kể số người chịu cảnh khan hiếm nước. Bảo đảm việc khai thác nước không vượt quá ngưỡng giới hạn khai thác đối với các sông, không vượt quá trữ lượng có thể khai thác đối với các tầng chứa nước.	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, các hoạt động sản xuất và hoạt động xã hội khác.</li> <li>- Điều tra, lập kế hoạch bảo vệ, khai thác các nguồn nước mặt, nước ngầm hiện có tại mỗi địa phương để có đánh giá cụ thể về tài nguyên, trữ lượng nước.</li> <li>- Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động khai thác nước mặt, khoan thăm dò nước dưới đất và các hoạt động gây ô nhiễm nguồn nước. Tăng cường bảo vệ nguồn nước dự trữ.</li> <li>- Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế nhằm tranh thủ tối đa sự hỗ trợ, chú trọng hợp tác trên các lĩnh vực giáo dục, đào tạo và nghiên cứu về tài nguyên nước.</li> <li>- Xây dựng và ban hành các quy định về hạn ngạch khai thác nước mặt và nước dưới đất. Rà soát lại các quy hoạch phát triển ngành và điều chỉnh các quy hoạch có nguy cơ gây suy giảm trữ lượng nước.</li> <li>- Truyền thông nâng cao nhận thức của cộng đồng về bảo vệ nguồn nước.</li> </ul>
5	<b>Mục tiêu 6.5:</b> Đến năm 2030, thực hiện quản lý tổng hợp tài nguyên nước theo lưu vực sông.	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thúc đẩy quản lý tổng hợp tài nguyên nước các lưu vực sông; kết hợp quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, đặc biệt là các ngành, lĩnh vực sử dụng nhiều nước với quy hoạch tìm kiếm và khai thác tài nguyên nước.</li> <li>- Tăng cường kiểm soát ô nhiễm nguồn nước, chú trọng kiểm soát ô nhiễm các lưu vực sông và nguồn nước xuyên biên giới.</li> <li>- Nâng cao năng lực quản lý tài nguyên nước và sự phối hợp giữa các sở, ngành và giữa các địa phương.</li> <li>- Thực hiện có hiệu quả Luật Tài nguyên nước.</li> </ul>
6	<b>Mục tiêu 6.6:</b> Đến năm 2030, bảo vệ và phục hồi các hệ sinh thái liên quan đến nước	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành,</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh.</li> <li>- Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống ô nhiễm nguồn nước và bảo vệ tính toàn vẹn của hệ sinh thái thủy sinh, các vùng đất ngập nước, vùng cửa sông,</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		địa phương và các đơn vị có liên quan.	ven biển. - Tăng cường bảo vệ rừng phòng hộ; tăng cường vai trò của cộng đồng trong bảo vệ và phục hồi các hệ sinh thái. - Tăng cường học tập, trao đổi nguồn lực, kinh nghiệm với quốc tế về bảo tồn đa dạng sinh học liên quan đến nước. Tăng cường nguồn lực tài chính cho bảo vệ và phục hồi các hệ sinh thái liên quan đến nước.
<b>VII</b>	<b>Mục tiêu 7: Đảm bảo khả năng tiếp cận nguồn năng lượng bền vững, đáng tin cậy và có khả năng chi trả cho tất cả mọi người</b>		
1	<b>Mục tiêu 7.1:</b> Đến năm 2030 đảm bảo tiếp cận toàn dân đối với các dịch vụ năng lượng trong khả năng chi trả, đáng tin cậy và hiện đại	<b>Chủ trì:</b> Sở Công Thương. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	Tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch phát triển Điện lực tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035.
2	<b>Mục tiêu 7.2:</b> Đến năm 2030, mở rộng cơ sở hạ tầng và nâng cấp công nghệ để cung cấp dịch vụ năng lượng hiện đại và bền vững cho tất cả mọi người, đặc biệt cho các vùng kém phát triển, vùng sâu, vùng xa.	<b>Chủ trì:</b> Sở Công Thương. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện hiệu quả Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi, hải đảo giai đoạn 2013 - 2020.</li> <li>- Tăng đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước cho các dự án năng lượng nông thôn để góp phần phát triển kinh tế và xóa đói, giảm nghèo cho các khu vực này.</li> <li>- Tăng cường sử dụng các nguồn năng lượng mới và tái tạo để cấp cho các khu vực vùng sâu, vùng xa. Xây dựng cơ chế quản lý để duy trì và phát triển các nguồn điện ở những khu vực này.</li> <li>- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ mới.</li> </ul>
3	<b>Mục tiêu 7.3:</b> Đến năm 2030, tăng gấp đôi tốc độ cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng; giảm tiêu thụ điện 10% so với kịch bản cơ sở	<b>Chủ trì:</b> Sở Công Thương. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực thi chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong tiếp cận nguồn lực đầu tư dự án sử dụng hiệu quả năng lượng và thực hiện các dự án sản xuất sạch hơn.</li> <li>- Xây dựng hệ thống thông tin cập nhật tình hình sử dụng năng lượng của các ngành/doanh nghiệp thông qua lồng ghép một số chỉ tiêu về sử dụng năng lượng trong Điều tra Doanh nghiệp hàng năm.</li> <li>- Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học trong sử dụng điện, giảm thiểu tối đa điện năng tiêu thụ, phân đấu năng lượng điện tiêu thụ giảm qua các năm.</li> <li>- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng trong sản xuất và sinh hoạt.</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
VIII	<b>Mục tiêu 8: Đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục; tạo việc làm đầy đủ, năng suất và việc làm tốt cho tất cả mọi người</b>		
1	<b>Mục tiêu 8.1:</b> Phân đầu giai đoạn 2016-2020 tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh bình quân tăng 7,7-8,0%/năm; GRDP đầu người đến năm 2020 đạt 56,43 triệu đồng	<b>Chủ trì:</b> Sở Kế hoạch và Đầu tư. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh; phát triển mạnh các ngành dịch vụ, nhất là các dịch vụ có giá trị cao, tiềm năng lớn và có sức cạnh tranh; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị nông thôn; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường tiềm lực khoa học, công nghệ.</li> <li>- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 tỉnh Tiền Giang.</li> </ul>
2	<b>Mục tiêu 8.2:</b> Tăng năng suất lao động thông qua đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cấp và đổi mới công nghệ, tập trung vào các ngành tạo giá trị tăng cao và sử dụng nhiều lao động	<b>Chủ trì:</b> Sở Kế hoạch và Đầu tư. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2013 – 2020.</li> <li>- Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chú trọng đổi mới, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực quản trị, từ đó nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm.</li> <li>- Đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động từ khu vực có năng suất lao động thấp sang khu vực có năng suất lao động cao, tập trung chuyển dịch cơ cấu lao động khu vực nông thôn gắn với vấn đề đào tạo, dạy nghề, đào tạo bồi dưỡng kỹ năng lao động công nghiệp.</li> <li>- Phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn gắn với cơ giới hóa, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ; phát triển kinh tế trang trại, sản xuất hàng hóa lớn; phát triển ngành nghề dịch vụ, thủ công truyền thống.</li> </ul>
3	<b>Mục tiêu 8.3:</b> Tăng cường các chính sách hỗ trợ các hoạt động sản xuất có năng suất cao, tạo việc làm tốt và bền vững, hỗ trợ làm chủ doanh nghiệp, phát minh và sáng tạo; chính thức hóa và tăng trưởng các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, gồm cả	<b>Chủ trì:</b> Sở Kế hoạch và Đầu tư. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng, hỗ trợ thị trường nhằm thu hút doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh và cơ sở hạ tầng, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động tại chỗ. Kết hợp tín dụng ưu đãi với chính sách khuyến nông, khuyến công, khuyến lâm, khuyến ngư, chuyên giao khoa học kỹ thuật.</li> <li>- Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp gắn với mô hình quản trị doanh nghiệp mới.</li> <li>- Tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ; tư vấn trợ giúp các hộ kinh doanh, cơ sở kinh tế về việc chuyển đổi hoặc</li> </ul>



STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	thông qua việc tiếp cận với các dịch vụ tài chính		thành lập doanh nghiệp, đầu tư, sản xuất kinh doanh, liên doanh, liên kết. Tư vấn hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tiếp cận các chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách đất đai, chính sách khoa học công nghệ, chính sách tài chính - tín dụng và các chính sách ưu đãi khác của Nhà nước.
4	<b>Mục tiêu 8.4:</b> Đến năm 2030, tăng dần hiệu quả sử dụng nguồn lực trong sản xuất và tiêu thụ, giảm tác động của tăng trưởng kinh tế lên môi trường	<b>Chủ trì:</b> Sở Công Thương. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng chất thải. Cải tiến quy trình quản lý, ứng dụng và chuyển sang các công nghệ sạch, tái sử dụng và tái chế chất thải, giảm thiểu phát sinh chất thải và ô nhiễm môi trường.</li> <li>- Tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu, năng lượng tái tạo, sản phẩm thân thiện môi trường; duy trì tính bền vững của hệ sinh thái tại tất cả các khâu trong vòng đời sản phẩm.</li> <li>- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức về tiêu dùng bền vững; thay đổi hành vi sản xuất và tiêu dùng; phát triển chuỗi cung ứng các sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường; thực hiện lối sống xanh, lối sống bền vững theo hướng giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng chất thải.</li> </ul>
5	<b>Mục tiêu 8.5:</b> Đến năm 2030, tạo việc làm đầy đủ, năng suất và việc làm tốt cho tất cả nam và nữ, bao gồm cả thanh niên, người khuyết tật và thù lao ngang bằng đối với các loại công việc như nhau	<b>Chủ trì:</b> Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực thi hiệu quả Luật Việc làm 2013.</li> <li>- Xây dựng cơ sở dữ liệu về nguồn lực lao động để phục vụ giới thiệu việc làm cho doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.</li> <li>- Huy động nhiều nguồn lực để tăng vốn Quỹ quốc gia hỗ trợ việc làm; tăng cường công tác hỗ trợ đào tạo nghề, thông tin thị trường lao động, dịch vụ việc làm, nhất là việc làm ở nông thôn.</li> <li>- Tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là doanh nghiệp ở nông thôn nhằm tạo việc làm.</li> </ul>
6	<b>Mục tiêu 8.6:</b> Đến năm 2030, giảm đáng kể tỷ lệ thanh niên không có việc làm, không đi học hoặc đào tạo	<b>Chủ trì:</b> Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển dạy nghề thời kỳ 2011 - 2020.</li> <li>- Đầu tư phát triển hạ tầng dịch vụ thị trường lao động, tín dụng ưu đãi cho thanh niên, nhất là thanh niên nông thôn vay vốn tạo việc làm.</li> <li>- Mở rộng các hình thức tư vấn nghề, nâng cao năng lực cũng như hiệu quả hoạt động các trung tâm dịch vụ việc làm cho thanh niên.</li> <li>- Tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là doanh nghiệp ở nông thôn nhằm tạo việc làm, nhất là việc làm cho thanh niên.</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng các mối quan hệ chặt chẽ giữa dạy nghề với thị trường lao động ở các cấp (cả nước, vùng, tỉnh, huyện, xã) để đảm bảo cho các hoạt động của hệ thống dạy nghề hướng vào việc đáp ứng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của người sử dụng lao động và giải quyết việc làm.</li> </ul>
7	<p><b>Mục tiêu 8.7:</b> Thực hiện kịp thời và hiệu quả các biện pháp để xóa bỏ lao động ép buộc, chấm dứt nạn buôn người và nô lệ hiện đại; ngăn chặn và xóa bỏ lao động trẻ em dưới mọi hình thức</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.  <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về luật pháp, chính sách liên quan tới lao động trẻ em, nạn buôn người và nô lệ hiện đại, lao động ép buộc.</li> <li>- Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức xã hội về các hình thức lao động nói trên.</li> </ul>
8	<p><b>Mục tiêu 8.8:</b> Bảo vệ quyền lao động; đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho tất cả người lao động, đặc biệt là lao động nữ di cư và lao động làm trong khu vực phi chính thức</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.  <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015, các quy định của pháp luật về an toàn lao động đối với lao động tự do và lao động nữ lao động nữ làm trong khu vực phi chính thức.</li> <li>- Tổ chức thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2016 – 2020.</li> <li>- Thực hiện hệ thống báo cáo thống kê các vụ việc và số người thương vong do tai nạn lao động.</li> <li>- Tăng cường công tác giáo dục tuyên truyền tại doanh nghiệp và nâng cao trách nhiệm của chủ doanh nghiệp, người sử dụng lao động về bảo đảm an toàn cho người lao động.</li> </ul>
9	<p><b>Mục tiêu 8.9:</b> Đến năm 2030, phát triển du lịch bền vững, tạo việc làm, tạo sản phẩm và dịch vụ du lịch có khả năng cạnh tranh; thúc đẩy quảng bá văn hóa và sản phẩm địa phương</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch.  <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai thác tối đa thế mạnh về du lịch của tỉnh, bao gồm du lịch biển, du lịch sinh thái, du lịch lịch sử, văn hóa, du lịch sông nước và các loại hình du lịch khác. Đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến du lịch trong và ngoài tỉnh, xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch mới; tổ chức đào tạo phát triển nguồn nhân lực phục vụ du lịch; đảm bảo công tác bảo vệ môi trường du lịch.</li> <li>- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp và địa phương trong việc xây dựng và phát triển thương hiệu du lịch để đảm bảo tính thống nhất.</li> <li>- Phát huy vai trò của chính quyền và cộng đồng địa phương đối với phát triển, quảng bá văn hóa và sản phẩm địa phương, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập và giảm nghèo.</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
10	<p><b>Mục tiêu 8.10:</b> Tăng cường năng lực các thể chế tài chính trong nước nhằm khuyến khích và mở rộng khả năng tiếp cận các dịch vụ tài chính, ngân hàng cho mọi người</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh Tiền Giang. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt vai trò đầu mối, nắm bắt, giải quyết, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn hỗ trợ hoạt động ngân hàng. Hướng dẫn tổ chức tín dụng thực hiện các giải pháp tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.</li> <li>- Phát triển hệ thống các tổ chức tín dụng theo hướng hiện đại, hoạt động an toàn, hiệu quả, có khả năng cạnh tranh. Ưu tiên mở rộng mạng lưới chi nhánh, điểm giao dịch tại các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa; phát triển các kênh phân phối điện tử để tăng khả năng tiếp cận dịch vụ của khách hàng.</li> <li>- Nâng cao chất lượng hoạt động của các điểm giao dịch xã của Ngân hàng Chính sách xã hội, đặc biệt tại khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Tiếp tục triển khai và nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ có hiệu quả hơn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác.</li> </ul>
IX	<p><b>Mục tiêu 9: Xây dựng cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu cao, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm và bền vững, tăng cường đổi mới</b></p>		
1	<p><b>Mục tiêu 9.1:</b> Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, chất lượng, đáng tin cậy, có khả năng chống chịu và bền vững, bao gồm cả cơ sở hạ tầng liên vùng</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Giao thông vận tải. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cao chất lượng xây dựng và thực hiện quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.</li> <li>- Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại tạo nên mạng lưới hoàn chỉnh, liên hoàn, liên kết giữa các phương thức vận tải, giữa các vùng, giữa đô thị và nông thôn.</li> <li>- Phát triển hợp lý hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đô thị và vận tải công cộng; duy trì, củng cố và nâng cấp mạng lưới giao thông hiện có theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật.</li> <li>- Coi trọng công tác bảo trì, áp dụng công nghệ tiên tiến, đảm bảo hiệu quả, bền vững trong khai thác kết cấu hạ tầng giao thông hiện có.</li> <li>- Nâng cao năng lực vận tải đảm bảo giao thông được thông suốt, an toàn.</li> <li>- Giải quyết cơ bản tình trạng ách tắc giao thông, ùng ngập.</li> </ul>
2	<p><b>Mục tiêu 9.2:</b> Đến năm 2030, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm và bền vững; nâng cấp kết cấu hạ tầng và các ngành công nghiệp hỗ trợ hướng tới sự bền vững, tăng hiệu quả sử</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Công Thương. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì tăng trưởng công nghiệp bền vững, xây dựng nền “công nghiệp xanh”. Từng bước điều chỉnh mô hình tăng trưởng công nghiệp từ chủ yếu dựa trên số lượng sang dựa trên năng suất, chất lượng và hiệu quả, đẩy mạnh phát triển các ngành và sản phẩm công nghiệp có giá trị gia tăng cao, giá trị xuất khẩu lớn; gắn kết sản xuất với phát triển dịch vụ công nghiệp.</li> <li>- Thực hiện tái cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng hiện đại; ưu tiên phát triển</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	dụng nguồn lực và áp dụng công nghệ, quy trình sản xuất sạch và thân thiện với môi trường; tăng đáng kể tỷ lệ việc làm và tổng sản phẩm quốc nội của ngành công nghiệp		<p>và chuyển giao công nghệ đối với các ngành, các lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh và công nghệ hiện đại, tiên tiến, phát huy sức mạnh liên kết giữa các ngành, vùng, địa phương để tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung phát triển công nghiệp hỗ trợ, đặc biệt là nhóm sản phẩm cơ khí, hóa chất, điện tử viễn thông phục vụ sản xuất công nghiệp, đồng thời tham gia mạng lưới sản xuất toàn cầu.</li> <li>- Đẩy nhanh ứng dụng công nghệ mới, công nghệ hiện đại nhằm tạo sự đột phá về công nghệ trong sản xuất đối với những ngành công nghiệp chủ lực, công nghiệp hỗ trợ.</li> <li>- Triển khai các quy chuẩn kỹ thuật môi trường, áp dụng rộng rãi quy trình sản xuất sạch.</li> </ul>
3	<b>Mục tiêu 9.3:</b> Tăng khả năng tiếp cận của các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, đối với các dịch vụ ngân hàng, bao gồm cả dịch vụ tín dụng trong khả năng chi trả; tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp vào thị trường và chuỗi giá trị	<p><b>Chủ trì:</b> Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh Tiền Giang.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến nghị, rà soát, đổi mới quy trình cho vay theo hướng đơn giản hóa thủ tục vay vốn, bảo đảm an toàn vốn vay và phù hợp với quy định của pháp luật; nâng cao năng lực thẩm định để rút ngắn thời gian giải quyết cho vay, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng.</li> <li>- Phối hợp với các đơn vị triển khai các chương trình vay vốn với lãi suất hợp lý, khuyến khích đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng để tăng khả năng tiếp cận vốn của doanh nghiệp.</li> <li>- Triển khai có hiệu quả chương trình kết nối doanh nghiệp - ngân hàng. Ưu tiên tập trung vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ.</li> <li>- Tăng cường khả năng cung ứng của ngân hàng và tiếp nhận của doanh nghiệp về các dịch vụ tín dụng xanh, ngân hàng xanh.</li> </ul>
		<p><b>Chủ trì:</b> Sở Công Thương.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ tiếp cận thị trường cho các doanh nghiệp trong chuỗi giá trị.</li> <li>- Nâng cao khả năng hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp và hiệp hội ngành hàng trong chuỗi giá trị.</li> </ul>
4	<b>Mục tiêu 9.4:</b> Tăng cường nghiên cứu khoa học, nâng cao năng lực công nghệ của các ngành công nghiệp;	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Khoa học và Công nghệ.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến nghị, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách khuyến khích mạnh mẽ hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới công nghệ của doanh nghiệp nhằm thúc đẩy cung - cầu công nghệ.</li> <li>- Đẩy nhanh ứng dụng công nghệ mới, công nghệ hiện đại nhằm tạo sự đột phá</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	khuyến khích sáng chế phát minh; đến năm 2030 tăng đáng kể tỷ lệ người làm việc trong lĩnh vực nghiên cứu và triển khai; tăng đầu tư cho nghiên cứu và triển khai	có liên quan.	về công nghệ trong sản xuất đối với những ngành công nghiệp chủ lực, mũi nhọn và công nghiệp ưu tiên. - Áp dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tiên tiến; thực hiện chính sách giá năng lượng, tài nguyên, công lao động và các chi phí sản xuất khác thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới công nghệ. - Xây dựng, đào tạo và phát triển đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ của tỉnh có trình độ chuyên môn - kỹ thuật chất lượng; có chính sách thu hút các tài năng trẻ.
5	<b>Mục tiêu 9.5:</b> Đến năm 2030, đảm bảo phát triển hạ tầng công nghệ thông tin đến từng địa bàn, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa; đảm bảo 100% hộ gia đình có khả năng tiếp cận hệ thống thông tin truyền thông	<b>Chủ trì:</b> Sở Thông tin và Truyền thông. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Đầu tư phát triển hạ tầng thông tin truyền thông cho vùng sâu, vùng xa. - Hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo về điều kiện tiếp cận hệ thống thông tin truyền thông.
<b>X</b>	<b>Mục tiêu 10: Giảm bất bình đẳng trong xã hội</b>		
1	<b>Mục tiêu 10.1:</b> Đến năm 2030, dần đạt được và duy trì tốc độ tăng thu nhập của nhóm 40% dân số thu nhập thấp nhất cao hơn tốc độ tăng bình quân của tỉnh	<b>Chủ trì:</b> Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	Thực hiện các chính sách dành riêng cho nhóm 40% dân số nghèo nhất bao gồm tạo việc làm, đào tạo nghề, khuyến nông, khuyến công, khuyến lâm, khuyến ngư, tiếp cận tín dụng ưu đãi, tăng cường chính sách an sinh xã hội.
2	<b>Mục tiêu 10.2:</b> Đến năm 2030, trao quyền và đẩy mạnh sự tham gia chính trị, kinh tế và xã hội của tất cả mọi người, không kể tuổi tác, giới tính, khuyết tật, sắc tộc, dân tộc, nguồn gốc, tôn giáo, điều kiện kinh tế hoặc điều	<b>Chủ trì:</b> Sở Nội vụ. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Nội vụ về các chính sách khuyến khích sự tham gia của tất cả mọi người vào chính trị, kinh tế và xã hội, nhấn mạnh sự bình đẳng về tuổi tác, giới tính, sắc tộc, dân tộc, nguồn gốc, tôn giáo, điều kiện kinh tế hoặc điều kiện khác.

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	kiện khác		
3	<b>Mục tiêu 10.3:</b> Đảm bảo cơ hội bình đẳng và giảm bất bình đẳng trong hưởng lợi cho tất cả mọi người	<b>Chủ trì:</b> Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Kiến nghị, rà soát, điều chỉnh các văn bản chính sách, các quy định có thể dẫn đến phân biệt đối xử và các chính sách tạo cơ hội bình đẳng trong hưởng lợi ở các lĩnh vực như việc làm, y tế, giáo dục, bảo hiểm, trợ cấp. - lồng ghép vấn đề “bình đẳng trong hưởng lợi cho tất cả mọi người” vào Quy hoạch và Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội.
4	<b>Mục tiêu 10.4:</b> Xây dựng và thực thi các chính sách, đặc biệt là các chính sách tài khóa, tiền lương và an sinh xã hội ngày càng đạt được bình đẳng cao hơn	<b>Chủ trì:</b> Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Triển khai hệ thống luật pháp và chính sách về tiền lương và an sinh xã hội theo hướng ngày càng bình đẳng hơn. - Bảo đảm tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và có sự tham gia trong thực hiện các chính sách tiền lương và an sinh xã hội, nhất là các chính sách đối với người nghèo, người trong hoàn cảnh dễ bị tổn thương.
		<b>Chủ trì:</b> Sở Tài chính. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Triển khai các chính sách pháp luật hiện hành về tài khóa theo hướng bao trùm, bảo đảm mọi người được bình đẳng trong tiếp cận các chương trình hỗ trợ từ ngân sách. - Đảm bảo tính công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình và có sự tham gia trong thực hiện các chính sách tài khóa, nhất là chính sách đối với người nghèo, những đối tượng dễ bị tổn thương.
5	<b>Mục tiêu 10.5:</b> Tạo thuận lợi cho việc di cư và di chuyển của người dân một cách có trật tự, an toàn, thường xuyên và trách nhiệm, bao gồm cả việc thực hiện các chính sách di cư có kế hoạch và được quản lý tốt	<b>Chủ trì:</b> Công an tỉnh Tiền Giang. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an về các quy định xuất nhập cảnh, quá cảnh và cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam theo hướng cải cách hơn nữa thủ tục hành chính, áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý và theo dõi cư trú. - Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc chia sẻ thông tin, hỗ trợ tạo điều kiện cho người di cư và di chuyển ra khỏi và nhập cảnh vào Việt Nam. - Tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực thi luật pháp, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.
<b>XI</b>	<b>Mục tiêu 11: Phát triển đô thị, nông thôn bền vững, có khả năng chống chịu; đảm bảo môi trường sống và làm việc an toàn; phân bố hợp lý dân cư và lao động theo vùng</b>		
1	<b>Mục tiêu 11.1:</b> Đến năm 2030, đảm bảo tất cả mọi người dân được tiếp cận với	<b>Chủ trì:</b> Sở Xây dựng. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị	- Thực hiện chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển nhà ở; chính sách hỗ trợ phát triển nhà ở cho các đối tượng chính sách, khó khăn; chính sách ưu đãi cho dòng vốn đầu tư vào nhà ở cho người thu nhập thấp và thu

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	những dịch vụ cơ bản và dịch vụ nhà ở phù hợp, an toàn, trong khả năng chi trả; xóa bỏ các khu ổ chuột, xây mới, nâng cấp, cải tạo các khu nhà ở không đảm bảo chất lượng	có liên quan.	<p>nhập trung bình, xóa bỏ nhà tạm và khu ổ chuột ở đô thị.</p> <p>- Đẩy nhanh việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết để làm cơ sở tổ chức triển khai các dự án phát triển nhà ở và tạo điều kiện cho các hộ gia đình, cá nhân xây dựng, cải tạo nhà ở theo quy hoạch.</p>
2	<b>Mục tiêu 11.2:</b> Đến năm 2030, đảm bảo mọi người dân được tiếp cận với hệ thống giao thông an toàn, trong khả năng chi trả, thuận tiện và bền vững; cải thiện an toàn giao thông, mở rộng giao thông công cộng với chú ý đặc biệt tới nhu cầu của phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật và người cao tuổi	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Giao thông vận tải.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<p>- Kết nối chặt chẽ các hình thức vận tải để trung chuyển khách tại các khu vực xe buýt không thể tiếp cận; nâng cao chất lượng và an toàn giao thông; cải thiện điều kiện phục vụ của vận tải công cộng thích hợp đối với người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ và trẻ em.</p> <p>- Đầu tư phát triển hệ thống giao thông có chú ý đến điều kiện của người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ và trẻ em; thực hiện chính sách miễn giảm giá vé, giá dịch vụ giao thông công cộng đối với người khuyết tật, trẻ em theo quy định.</p> <p>- Thúc đẩy cải tạo và nâng cấp sửa chữa các đường dẫn nhà ga, bến xe, bến đò, công trình vệ sinh, phương tiện giao thông để người khuyết tật tiếp cận.</p> <p>- Đánh giá và nhân rộng các tuyến mẫu xe vận tải công cộng có khả năng tiếp cận đối với người khuyết tật, người cao tuổi, phụ nữ và trẻ em.</p> <p>- Tuyên truyền cho đội ngũ lái xe, phụ xe về việc hỗ trợ hành khách là người khuyết tật.</p> <p>- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về giao thông tiếp cận; bảo đảm tất cả các công trình, dự án giao thông công cộng tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn tiếp cận cho người khuyết tật.</p>
3	<b>Mục tiêu 11.3:</b> Đến năm 2030, tăng cường năng lực lập quy hoạch và phát triển đô thị bao trùm và bền vững, có sự tham gia của cộng đồng	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Xây dựng.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<p>- Thực hiện phát triển đô thị hướng tới sự bao trùm, hiệu quả nguồn lực, giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng khả năng chống chịu trước thảm họa.</p> <p>- Rà soát việc thực hiện quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị đảm bảo tính thống nhất, hiệu quả trong việc phối hợp với thực hiện quy hoạch ngành và quy hoạch kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và quản lý thực hiện quy hoạch các cấp.</p>
4	<b>Mục tiêu 11.4:</b> Tăng cường bảo vệ và bảo đảm an toàn các di sản văn hóa và thiên	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành,</p>	<p>- Huy động nguồn lực từ khu vực tư nhân đầu tư trong công tác bảo tồn các di sản tự nhiên và di sản văn hóa thuộc tinh.</p> <p>- Tăng cường sự tham gia của các tổ chức xã hội, cộng đồng trong công tác bảo</p>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	nhiên thuộc tỉnh	địa phương và các đơn vị có liên quan.	tồn và bảo vệ an toàn di sản tự nhiên và văn hóa thuộc tỉnh.
5	<b>Mục tiêu 11.5:</b> Đến năm 2030, giảm đáng kể số người chết và bị ảnh hưởng và giảm đáng kể thiệt hại kinh tế trực tiếp do thiên tai, thảm họa gây ra, chú trọng bảo vệ người nghèo và người dễ bị tổn thương	<b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Thực hiện đồng bộ các giải pháp chủ động phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai. Thực hiện có hiệu quả công tác tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ. - Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng vùng thường xuyên bị thiên tai; di dời dân sinh sống ở khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn; hỗ trợ về đời sống và sản xuất đối với đối tượng bị thiệt hại do thiên tai.
6	<b>Mục tiêu 11.6:</b> Giảm tác động có hại của môi trường tới con người tại các đô thị, tăng cường quản lý chất lượng không khí, chất thải đô thị và các nguồn chất thải khác	<b>Chủ trì:</b> Sở Xây dựng. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	Vận hành tốt hệ thống thu gom, xử lý chất thải. Xử lý nước thải tập trung tại các đô thị loại IV trở lên đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trước khi xả ra môi trường, áp dụng chế độ kiểm tra, quan trắc nước thải sau xử lý theo các Quy định hiện hành.
7	<b>Mục tiêu 11.7:</b> Đến năm 2030, đảm bảo tiếp cận phổ cập với không gian công cộng xanh, an toàn và thân thiện cho toàn dân, đặc biệt đối với phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi và người khuyết tật	<b>Chủ trì:</b> Sở Xây dựng. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Thúc đẩy việc xây dựng đô thị xanh, đô thị sinh thái, công trình xanh. - Khuyến khích đầu tư, tăng cường huy động các nguồn lực trong xã hội để phát triển các không gian xanh trong các dự án đô thị, khu dân cư.
8	<b>Mục tiêu 11.8:</b> Hỗ trợ việc kết nối thông suốt về kinh tế, xã hội và môi trường giữa nội, ngoại thành và nông thôn thông qua việc tăng cường công tác quy hoạch phát triển của tỉnh	<b>Chủ trì:</b> Sở Kế hoạch và Đầu tư. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	Phân bổ nguồn lực triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, đồng thời gắn kết các nội dung của phát triển nông thôn bền vững trong các quy hoạch, kế hoạch phát triển của địa phương.



STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
9	<b>Mục tiêu 11.9:</b> Đến năm 2030, tăng đáng kể số đô thị và khu dân cư áp dụng quy hoạch và chính sách tích hợp hướng tới sự bao trùm, hiệu quả nguồn lực, giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng khả năng chống chịu trước thảm họa	<b>Chủ trì:</b> Sở Xây dựng. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến nghị, rà soát, chỉnh sửa và bổ sung chính sách và pháp luật hiện hành về phát triển đô thị, hướng tới sự bao trùm, giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng cường khả năng chống chịu trước thảm họa.</li> <li>- Quy hoạch và xây dựng các khu dân cư có khả năng chống chịu với thiên tai.</li> </ul>
10	<b>Mục tiêu 11.10:</b> Phát triển nông thôn bền vững, đảm bảo hài hòa các khía cạnh phát triển kinh tế; đô thị hóa; bao trùm; bảo vệ môi trường sinh thái; xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn xét trên các khía cạnh kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường và dân chủ	<b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cải thiện đời sống vật chất ở nông thôn theo hướng ngày càng đầy đủ tiện nghi và đời sống văn hóa, tinh thần ngày càng văn minh, tiến bộ; giảm dần khoảng cách giữa nông thôn và đô thị.</li> <li>- Xây dựng và thực hiện những chương trình thúc đẩy sử dụng đất đai, nguồn nước ở các địa phương; Áp dụng những hệ thống sản xuất kết hợp nông - lâm, nông - lâm - ngư nghiệp phù hợp với điều kiện sinh thái của từng vùng nhằm sử dụng tổng hợp và có hiệu quả các loại tài nguyên thiên nhiên.</li> <li>- Đẩy mạnh quá trình cơ cấu lại kinh tế, giống cây trồng vật nuôi và sử dụng nguồn lao động nông thôn. Đa dạng hóa cơ cấu sản xuất kinh doanh nhằm tạo thêm việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập, phân công lại lao động nông thôn, tạo điều kiện cho việc định cư ổn định, giảm bớt sức ép di dân từ nông thôn ra thành thị.</li> <li>- Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới gắn với bảo vệ môi trường.</li> </ul>
<b>XII</b>	<b>Mục tiêu 12: Đảm bảo mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững</b>		
1	<b>Mục tiêu 12.1:</b> Thực hiện Khung chương trình 10 năm về sản xuất và tiêu dùng bền vững theo cam kết quốc tế	<b>Chủ trì:</b> Sở Công Thương. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.</li> <li>- Thay đổi hành vi tiêu dùng, thực hiện lối sống bền vững.</li> <li>- Nâng cao khả năng tiếp cận thị trường và thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm xuất khẩu trọng điểm của tỉnh theo hướng bền vững.</li> </ul>
2	<b>Mục tiêu 12.2:</b> Đến năm 2030, đạt được quản lý bền	<b>Chủ trì:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy hoạch, quản lý quá trình khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên; bảo đảm việc sử dụng hợp lý, hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên đất, nước,</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	vững và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên; khai thác hợp lý và sử dụng tiết kiệm, bền vững tài nguyên khoáng sản	<b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	rừng, năng lượng, khoáng sản... - Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với việc bảo vệ, khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên.
		<b>Chủ trì:</b> Sở Công Thương. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Áp dụng phương thức tiếp cận vòng đời sản phẩm trong triển khai các hoạt động đổi mới sinh thái tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp, cụm công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, phòng ngừa và giảm thiểu chất thải. - Thúc đẩy phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo, các nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu mới thay thế các nguồn tài nguyên truyền thống.
3	<b>Mục tiêu 12.3:</b> Đến năm 2030, giảm một nửa chất thải lương thực tính theo đầu người và giảm tổn thất lương thực trong chuỗi sản xuất và cung ứng, bao gồm cả những tổn thất sau thu hoạch	<b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Tăng cường áp dụng công nghệ sau thu hoạch, phát triển các dự án ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển giao công nghệ về giảm tổn thất sau thu hoạch. - Triển khai có hiệu quả Kế hoạch xây dựng cánh đồng lớn; xây dựng và phát triển chuỗi cung ứng bền vững cho các sản phẩm nông sản.
		<b>Chủ trì:</b> Sở Công Thương. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi tiêu dùng, thực hiện tiêu dùng bền vững, tiến tới xây dựng xã hội ít chất thải, các bon thấp. - Phát triển và phổ biến các mô hình tiêu dùng bền vững, tiêu dùng có trách nhiệm.
4	<b>Mục tiêu 12.4:</b> Đến năm 2020, đạt quản lý tốt vòng đời của các loại hóa chất và chất thải theo các cam kết quốc tế đã ký kết, nhằm giảm ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí và tác động có hại đến sức khỏe con người và môi trường	<b>Chủ trì:</b> Sở Công Thương. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Thực hiện nghiêm chế độ đăng ký hoạt động hóa chất, đặc biệt là đối với hóa chất độc hại. - Xây dựng năng lực phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất. - Áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các yêu cầu về an toàn hóa chất, kết hợp kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật.
		<b>Chủ trì:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Quản lý hoạt động xả thải, đặc biệt đối với hoạt động xả thải hóa chất độc hại ra môi trường để ban hành quy định pháp luật đầy đủ, phù hợp nhằm đảm bảo phòng ngừa và kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường. - Phòng ngừa và kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường; cải tạo, phục hồi môi trường các khu vực đã bị ô nhiễm; cải thiện môi trường sống của người dân, hạn chế tác động do ô nhiễm môi trường đến sức khỏe của nhân dân.
5	<b>Mục tiêu 12.5:</b> Đến năm		

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	2030, giảm đáng kể lượng chất thải phát sinh, tăng cường giá trị kinh tế của nguồn tài nguyên chất thải thông qua việc phòng ngừa, giảm thiểu, tái chế và tái sử dụng, thu hồi năng lượng từ xử lý chất thải	<b>Môi trường.</b> <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	tra, giám sát thực thi luật pháp bảo vệ môi trường liên quan tới quản lý chất thải. - Thực hiện quản lý tổng hợp chất thải rắn theo cơ chế thị trường, đổi mới cơ chế thu phí đối với thu gom và xử lý chất thải rắn phát sinh; tăng cường giảm thiểu chất thải rắn trong sinh hoạt, sản xuất và dịch vụ. - Kiểm soát chặt chẽ việc nhập khẩu phế liệu.
		<b>Chủ trì:</b> Sở Xây dựng. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Tăng cường công tác thu gom và xử lý chất thải rắn. - Hướng dẫn quản lý đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy hoạch được phê duyệt; phương pháp lập, quản lý chi phí và phương pháp định giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt. - Thúc đẩy xã hội hóa công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải.
6	<b>Mục tiêu 12.6:</b> Đảm bảo các hoạt động mua sắm công bền vững	<b>Chủ trì:</b> Sở Tài chính. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Thực hiện quy định các công trình, dự án đầu tư công phải áp dụng các tiêu chuẩn kinh tế xanh (tiêu chuẩn sử dụng năng lượng, nguyên vật liệu, thiết kế thích hợp điều kiện sinh thái, tính đến tác động của biến đổi khí hậu). - Định kỳ tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện các thông lệ mua sắm công bền vững và cơ chế, chính sách liên quan. Đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách khi cần thiết.
		<b>Chủ trì:</b> Sở Kế hoạch và Đầu tư. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	Kiến nghị, rà soát, sửa đổi các quy định hiện hành về đấu thầu và đầu tư công theo hướng lồng ghép các yêu cầu áp dụng các tiêu chuẩn mua sắm xanh trong quá trình lựa chọn nhà cung cấp, nhà thầu cung ứng hàng hóa và dịch vụ cho các dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước.
7	<b>Mục tiêu 12.7:</b> Đến năm 2030, bảo đảm người dân ở mọi nơi có thông tin và nhận thức phù hợp về phát triển bền vững và cách sống hài hòa với thiên nhiên	<b>Chủ trì:</b> Sở Thông tin và Truyền thông. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Xây dựng và thực hiện các chương trình truyền thông có nội dung và hình thức truyền thông thích hợp cho từng nhóm đối tượng trong xã hội. - Phát huy vai trò và trách nhiệm của các cơ quan thông tin truyền thông trong việc nâng cao nhận thức của người dân về các chủ trương, chính sách và chiến lược phát triển bền vững của đất nước; phổ biến nội dung, thông tin về phát triển bền vững. - Cập nhật và đưa các nội dung giáo dục về phát triển bền vững vào chương trình giảng dạy của các cấp học, bậc học trong hệ thống giáo dục và đào tạo.

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
<b>XIII</b>	<b>Mục tiêu 13: Ứng phó kịp thời, hiệu quả với biến đổi khí hậu và thiên tai</b>		
1	<b>Mục tiêu 13.1:</b> Tăng cường khả năng chống chịu và thích nghi với rủi ro liên quan tới biến đổi khí hậu, ứng phó với thiên tai và các thảm họa tự nhiên khác	<b>Chủ trì:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Tăng cường các hoạt động điều tra, nghiên cứu khoa học cơ bản và ứng dụng công nghệ thích ứng với biến đổi khí hậu. - Đẩy mạnh nghiên cứu, khuyến khích chuyển giao công nghệ và ứng dụng hiệu quả các thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu.
		<b>Chủ trì:</b> Sở Xây dựng. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	Củng cố, xây dựng các công trình phòng chống thiên tai trọng điểm, cấp bách.
2	<b>Mục tiêu 13.2:</b> Lồng ghép các yếu tố biến đổi khí hậu vào các chính sách, chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển	<b>Chủ trì:</b> Sở Kế hoạch và Đầu tư. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	Kiểm nghị, rà soát, điều chỉnh các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở khoa học, hiệu quả kinh tế và tính đến các yếu tố rủi ro, bất định của biến đổi khí hậu và nước biển dâng.
3	<b>Mục tiêu 13.3:</b> Giáo dục, nâng cao nhận thức, năng lực và thể chế trong cảnh báo sớm, ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai	<b>Chủ trì:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	Xây dựng, thực hiện các chương trình truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và các thành phần xã hội về các vấn đề biến đổi khí hậu. Hiện đại hóa hệ thống quan trắc và công nghệ dự báo khí tượng thủy văn bảo đảm cảnh báo, dự báo sớm các hiện tượng thời tiết, khí hậu cực đoan.
		<b>Chủ trì:</b> Sở Giáo dục và Đào tạo. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	Đưa kiến thức cơ bản về ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ rủi ro thiên tai vào trong các chương trình, bậc giáo dục, đào tạo các cấp; thực hiện sáng kiến trường học an toàn, các hoạt động phòng, chống thiên tai - ứng phó với biến đổi khí hậu lấy trẻ em làm trọng tâm.
		<b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành,	Truyền thông, nâng cao nhận thức trong cộng đồng về giảm nhẹ rủi ro thiên tai; xây dựng năng lực ứng phó của cộng đồng về phòng, chống thiên tai.

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
		địa phương và các đơn vị có liên quan.	
XIV	<b>Mục tiêu 14: Bảo tồn và sử dụng bền vững biển và nguồn lợi biển để phát triển bền vững</b>		
1	<b>Mục tiêu 14.1:</b> Đến năm 2030, ngăn ngừa, giảm đáng kể và kiểm soát được các loại ô nhiễm biển, đặc biệt là từ các hoạt động trên đất liền, chú ý tới các chất thải rắn, nước thải và ô nhiễm chất hữu cơ	<b>Chủ trì:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải trực tiếp gây ô nhiễm, suy thoái môi trường vùng biển ven bờ. Quan trắc thường xuyên mức độ tác động của các nguồn gây ô nhiễm biển từ đất liền, đặc biệt là từ các lưu vực sông, từ các vùng canh tác nông nghiệp ven biển sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc hóa chất.</li> <li>- Thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá tác động môi trường, kiểm soát chặt chẽ các dự án khai thác, lấn biển, đổ đất đá, cát, sỏi, vật liệu xây dựng xuống biển; kiểm soát, ngăn chặn hoàn toàn việc đổ chất thải nguy hại xuống biển dưới mọi hình thức.</li> <li>- Lập kế hoạch xử lý các cơ sở gây ô nhiễm vùng ven biển; cải tạo chất lượng nguồn nước tại các lưu vực sông, cửa sông ven biển, các vùng nước biển ven bờ đã bị ô nhiễm, suy thoái.</li> </ul>
2	<b>Mục tiêu 14.2:</b> Đến năm 2030, tăng cường quản lý và bảo vệ các hệ sinh thái biển, ven biển để tránh các tác động tiêu cực, tăng cường sức khỏe và khả năng chống chịu cho đại dương	<b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập kế hoạch bảo vệ rừng ngập mặn hiện có, phục hồi, tái sinh tự nhiên rừng ngập mặn ven biển, phát triển rừng ở các khu vực trọng yếu để hình thành vành đai xanh vững chắc ven biển.</li> <li>- Thực hiện các chương trình bảo tồn các loài được ưu tiên bảo vệ.</li> <li>- Thực hiện các giải pháp tổng thể ngăn chặn đã suy giảm nguồn lợi thủy sản trên các vùng biển, từng bước phục hồi và làm giàu nguồn lợi thủy sản vùng biển gần bờ.</li> </ul>
3	<b>Mục tiêu 14.3:</b> Giảm thiểu và xử lý tác động của a-xít hóa biển, ưu tiên việc tăng cường hợp tác khoa học ở tất cả các cấp trong bối cảnh biến đổi khí hậu	<b>Chủ trì:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng hệ thống quan trắc axit hóa biển trên địa bàn tỉnh. Tiến hành đo đạc thường xuyên mức độ axit hóa (pH).</li> <li>- Tăng cường nghiên cứu khoa học trong điều tra cơ bản về tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, trong kiểm soát ô nhiễm môi trường biển.</li> </ul>
4	<b>Mục tiêu 14.4:</b> Đến năm 2020, quản lý một cách hiệu quả hoạt động khai thác, chấm dứt việc khai thác hải	<b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị	- Triển khai các cơ chế, định hướng của Trung ương để từng bước hiện đại hóa công tác quản lý nghề cá trên biển; thực hiện định hướng khai thác, bảo tồn và phát huy nguồn lợi hải sản trên biển một cách bền vững; các cơ chế, chính sách quản lý khai thác nội địa gắn với bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo vệ môi trường.

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	sản quá mức, các hoạt động khai thác hải sản bất hợp pháp, không được báo cáo hoặc không theo quy định và những hoạt động khai thác hải sản mang tính hủy diệt; thực hiện các kế hoạch quản lý khoa học để phục hồi trữ lượng hải sản trong thời gian ngắn nhất có thể, tối thiểu là ở mức có thể đạt được sản lượng bền vững tối đa theo những đặc điểm sinh học của chúng	có liên quan.	<p>Chống đánh bắt bất hợp pháp, hủy diệt nguồn lợi. Nghiêm cấm sử dụng các công cụ khai thác hủy hoại môi trường nguồn lợi thủy sản.</p> <p>- Thực hiện chuyển giao khoa học kỹ thuật trong nghề khai thác hải sản. Thực hiện việc thả các giống thủy sản đảm bảo chất lượng ra biển và các thủy vực nội địa theo mùa vụ để phục hồi, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản.</p>
5	<b>Mục tiêu 14.5:</b> Đến năm 2030, nghiêm cấm các loại hình trợ cấp thủy sản dẫn đến việc đánh bắt quá mức hoặc đánh bắt phi pháp, không báo cáo, không theo quy định	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<p>- Thực hiện chính sách thuế khai thác tài nguyên đối với hoạt động khai thác thủy sản để thúc đẩy hoạt động khai thác thủy sản bền vững.</p> <p>- Tạo khả năng tiếp cận các tài nguyên biển và thị trường cho các hộ ngư dân quy mô nhỏ, đặc biệt là hộ ngư dân nghèo.</p>
XV	<b>Mục tiêu 15: Bảo vệ và phát triển rừng bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển dịch vụ hệ sinh thái, chống sa mạc hóa, ngăn chặn suy thoái và phục hồi tài nguyên đất</b>		
1	<b>Mục tiêu 15.1:</b> Đến năm 2030, đảm bảo sự bảo tồn, phục hồi và sử dụng bền vững các hệ sinh thái đất ngập nước quan trọng, các dịch vụ hệ sinh thái, đặc biệt là các hệ sinh thái rừng và đất khô hạn theo các quy định quốc tế	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<p>- Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học; quy hoạch, quản lý và khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên.</p> <p>- Đẩy mạnh nghiên cứu hệ sinh thái và dịch vụ hệ sinh thái; các chỉ tiêu đánh giá định lượng.</p>
2	<b>Mục tiêu 15.2:</b> Đến năm 2020, giảm cơ bản việc	<b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	- Thực thi chính sách giao, cho thuê rừng và đất lâm nghiệp. Ưu tiên giao, khoán rừng phòng hộ cho các cộng đồng, tổ chức kinh tế, hộ gia đình để quản lý

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	<p>chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác; đến năm 2030, tăng cường thực hiện quản lý bền vững các loại rừng, ngăn chặn chặt phá rừng, phục hồi rừng đã suy thoái, đẩy mạnh trồng và tái sinh rừng</p>	<p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<p>bảo vệ và hưởng lợi lâu dài theo quy hoạch, kế hoạch đã duyệt.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường phân cấp quản lý nhà nước về rừng cho chính quyền các cấp huyện và xã. Quy định rõ trách nhiệm và quyền hạn của chủ rừng, chính quyền các cấp, các cơ quan thừa hành pháp luật và thôn xã nếu để mất rừng, phá rừng ở địa phương.</li> <li>- Tăng cường năng lực và củng cố các lực lượng kiểm lâm bảo vệ rừng để ứng phó với những vụ việc vi phạm lâm luật và thiên tai như cháy rừng, sâu bệnh hại rừng.</li> <li>- Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, mỗi người dân về bảo vệ và phát triển rừng.</li> </ul>
3	<p><b>Mục tiêu 15.3:</b> Đến năm 2030, đảm bảo bảo tồn các hệ sinh thái rừng có tầm quan trọng quốc gia và quốc tế, bao gồm cả tính đa dạng sinh học và dịch vụ hệ sinh thái, phục vụ cho phát triển bền vững</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Củng cố, hoàn thiện hệ thống khu bảo tồn sinh thái Đồng Tháp Mười.</li> <li>- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động bảo vệ nghiêm ngặt rừng; thực hiện các biện pháp ngăn chặn có hiệu quả tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái phép nhằm bảo vệ rừng tự nhiên, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đầu nguồn.</li> <li>- Nhân rộng các mô hình quản lý khu bảo tồn thiên nhiên có sự tham gia của cộng đồng và thực hiện cơ chế chia sẻ hài hòa lợi ích giữa các bên có liên quan.</li> <li>- Thực hiện tốt chính sách xã hội hóa nhằm huy động tài chính từ tất cả các nguồn phục vụ cho bảo tồn, sử dụng đa dạng sinh học và các dịch vụ hệ sinh thái một cách bền vững.</li> </ul>
4	<p><b>Mục tiêu 15.4:</b> Đến năm 2030 thực hiện những hành động cấp thiết để ngăn chặn và tiến đến chấm dứt sự suy thoái nơi cư trú tự nhiên các hệ sinh thái, bảo vệ và ngăn chặn nguy cơ tuyệt chủng của các loài động, thực vật nguy cấp</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<p>Điều tra, đánh giá hiện trạng và thực hiện các chương trình bảo tồn các loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ có trên địa bàn tỉnh.</p>
5	<p><b>Mục tiêu 15.5:</b> Ngăn chặn và xử lý các hành động khai thác, buôn bán và tiêu thụ trái</p>	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành,</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thúc đẩy sự tham gia rộng rãi của cộng đồng và các phương tiện thông tin đại chúng trong phát hiện, ngăn chặn các hành vi khai thác, buôn bán và tiêu thụ trái phép động, thực vật hoang dã.</li> </ul>

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	phép các loài động, thực vật hoang dã có nguy cơ tuyệt chủng và các sản phẩm của chúng	địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành giữa các lực lượng cảnh sát môi trường, quản lý thị trường, hải quan, kiểm lâm, kiểm ngư trong việc phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi khai thác, buôn bán, tiêu thụ trái phép động, thực vật hoang dã.</li> <li>- Vận động, tuyên truyền rộng rãi về việc không tiêu thụ, sử dụng sản phẩm từ động vật hoang dã.</li> </ul>
6	<b>Mục tiêu 15.6:</b> Đến năm 2020, có biện pháp hiệu quả để ngăn ngừa, kiểm soát và phòng trừ các loài sinh vật ngoại lai xâm hại đối với các hệ sinh thái đất và nước; tăng cường quản lý an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen	<p><b>Chủ trì:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra thực trạng các loài sinh vật ngoại lai xâm hại và có nguy cơ xâm hại trên phạm vi toàn quốc; đặc biệt chú trọng các khu bảo tồn thiên nhiên, hệ sinh thái rừng.</li> <li>- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án ngăn ngừa và kiểm soát loài ngoại lai xâm hại đến năm 2020.</li> <li>- Tăng cường hợp tác, trao đổi và học tập kinh nghiệm nâng cao năng lực kỹ thuật, chuyên môn của các cơ quan, đơn vị các cấp về quản lý an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen.</li> </ul>
XVI	<b>Mục tiêu 16: Thúc đẩy xã hội hòa bình, công bằng, bình đẳng và phát triển bền vững, tạo khả năng tiếp cận công lý cho tất cả mọi người; xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm giải trình và có sự tham gia ở các cấp</b>		
1	<b>Mục tiêu 16.1:</b> Giảm đáng kể tất cả các hình thức bạo lực và tỷ lệ tử vong liên quan đến bạo lực ở mọi nơi	<p><b>Chủ trì:</b> Công an tỉnh.</p> <p><b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng chống bạo lực.</li> <li>- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020.</li> <li>- Tăng cường sự kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong việc phòng chống bạo lực học đường; có hình thức xử phạt nghiêm minh, kịp thời, nhằm ngăn chặn, chấm dứt tình trạng bạo lực học đường.</li> <li>- Tăng cường sự tham gia của các tổ chức xã hội trong việc tuyên truyền, giáo dục đề phòng ngừa các hình thức bạo lực.</li> </ul>



STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
2	<b>Mục tiêu 16.2:</b> Phòng ngừa và giảm đáng kể tình trạng xâm hại, bóc lột, mua bán và tất cả các hình thức bạo lực và tra tấn trẻ em và người chưa thành niên	<b>Chủ trì:</b> Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục triển khai hiệu quả pháp luật, chính sách về trẻ em, đặc biệt là các Chương trình, chính sách về bảo vệ trẻ em.</li> <li>- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước và tăng cường kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em.</li> <li>- Tăng cường các hoạt động truyền thông, giáo dục, tư vấn về kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em nhằm nâng cao nhận thức của xã hội; tăng cường vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội trong công tác bảo vệ trẻ em.</li> </ul>
		<b>Chủ trì:</b> Công an tỉnh. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2016 - 2020.</li> <li>- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước và tăng cường kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện pháp luật về phòng, chống mua bán người.</li> <li>- Nâng cao hiệu quả công tác thực thi pháp luật, xử lý nghiêm, đưa ra truy tố và xét xử công khai các hành vi xâm hại, mua bán trẻ em và các vụ án mua bán người.</li> <li>- Tăng cường các hoạt động truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về phòng, chống mua bán người.</li> </ul>
3	<b>Mục tiêu 16.3:</b> Thúc đẩy pháp quyền, đảm bảo tiếp cận công lý bình đẳng cho tất cả mọi người	<b>Chủ trì:</b> Sở Tư pháp. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cao nhận thức người dân về nhà nước pháp quyền và quyền tiếp cận công lý bình đẳng.</li> <li>- Tăng cường thực thi các chính sách, pháp luật không phân biệt đối xử vì sự phát triển bền vững.</li> <li>- Tăng cường vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, của công luận và của nhân dân đối với hoạt động tư pháp.</li> </ul>
4	<b>Mục tiêu 16.4:</b> Đến năm 2030, giảm đáng kể các dòng vũ khí và tài chính trái phép; tăng cường phục hồi và hoàn trả tài sản bị đánh cắp, đấu tranh với tất cả các loại hình tội phạm có tổ chức	<b>Chủ trì:</b> Công an tỉnh. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường hiện đại hóa, nâng cao năng lực cho các lực lượng điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự và lực lượng trinh sát.</li> <li>- Phát động phong trào toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm; cảm hóa giáo dục, cải tạo người phạm tội.</li> </ul>
5	<b>Mục tiêu 16.5:</b> Giảm đáng kể	<b>Chủ trì:</b> Thanh tra tỉnh	Tăng cường phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	mọi loại hình tham nhũng và hối lộ	<b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Tăng cường công tác giám sát, thực hiện dân chủ, tạo cơ chế để nhân dân giám sát các công việc có liên quan đến ngân sách, tài sản của Nhà nước.
<b>Chủ trì:</b> Sở Nội vụ. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.		- Nâng cao phẩm chất đạo đức của đội ngũ công chức; công khai, minh bạch tài sản của cán bộ, công chức. Sớm phòng ngừa, phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng và quy rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan. - Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan chức năng trong việc chống tham nhũng và hối lộ.	
<b>Chủ trì:</b> Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.		Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, nhân dân và các cơ quan thông tin đại chúng trong việc phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.	
6	<b>Mục tiêu 16.6:</b> Đến năm 2030, cấp nhận dạng pháp lý cho tất cả mọi người, gồm cả đăng ký khai sinh	<b>Chủ trì:</b> Sở Tư pháp. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Triển khai thực hiện tốt Luật Căn cước công dân và Luật Hộ tịch, dân tộc thiểu số, nhóm nhập cư. Định kỳ đánh giá, tổng kết việc thực hiện 2 Luật và sửa đổi Luật cho phù hợp nếu cần thiết. - Xây dựng, áp dụng cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử tại tất cả các cơ quan đăng ký hộ tịch.
7	<b>Mục tiêu 16.7:</b> Đảm bảo mọi người dân được tiếp cận thông tin và bảo vệ các quyền tự do cơ bản theo pháp luật Việt Nam và các hiệp ước quốc tế Việt Nam đã ký kết	<b>Chủ trì:</b> Sở Tư pháp. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật tiếp cận thông tin; tuyên truyền để người dân nhận thức được các quyền tự do cơ bản và hưởng quyền được pháp luật quy định trong thực tế. - Xây dựng và triển khai các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật tiếp cận thông tin và vận hành có hiệu quả cổng thông tin điện tử; trang thông tin điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu; củng cố kiện toàn công tác văn thư, lưu trữ, thống kê; trang thiết bị phương tiện kỹ thuật, công nghệ thông tin và điều kiện cần thiết khác để người dân có thể trực tiếp đọc, xem, nghe, ghi chép, sao chép, chụp tài liệu tại trụ sở cơ quan nhà nước và qua mạng điện tử.
<b>XXVII</b>	<b>Mục tiêu 17: Tăng cường phương thức thực hiện và thúc đẩy đối tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững</b>		
1	<b>Mục tiêu 17.1:</b> Nâng cao	<b>Chủ trì:</b> Sở Công Thương.	- Tăng xuất khẩu sản phẩm chế biến đối với các nhóm hàng nhiên liệu, khoáng

STT	Nhiệm vụ	Phân công trách nhiệm	Nội dung thực hiện
	chất lượng và giá trị gia tăng trong xuất khẩu. Phần đầu đạt tốc độ tăng trưởng xuất khẩu trên 10%/năm	<b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	sản, tận dụng các cơ hội thuận lợi về thị trường và giá cả để tăng giá trị xuất khẩu. - Nâng cao chất lượng và giá trị gia tăng; hướng mạnh vào chế biến sâu, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến đối với nhóm hàng nông, lâm, thủy sản. - Phát triển sản phẩm có hàm lượng công nghệ và chất xám cao; phát triển công nghiệp hỗ trợ. - Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu; củng cố và mở rộng thị phần hàng hóa Việt Nam tại thị trường truyền thống; tạo bước đột phá mở rộng các thị trường xuất khẩu mới có tiềm năng. - Tận dụng tốt các cơ hội mở cửa thị trường của nước ngoài và lộ trình cắt giảm thuế quan để đẩy mạnh xuất khẩu sang các thị trường đã ký Hiệp định Thương mại tự do (FTA).
2	<b>Mục tiêu 17.2:</b> Tăng cường sự gắn kết về chính sách cho phát triển bền vững	<b>Chủ trì:</b> Sở Kế hoạch và Đầu tư. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	- Lồng ghép các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 trong Chiến lược Phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm. - Tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá sự gắn kết về chính sách cho phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh.
3	<b>Mục tiêu 17.3:</b> Khuyến khích và xúc tiến quan hệ đối tác công, công - tư một cách hiệu quả, dựa trên kinh nghiệm và chiến lược nguồn lực của quan hệ đối tác	<b>Chủ trì:</b> Sở Kế hoạch và Đầu tư. <b>Phối hợp:</b> Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.	Tiếp tục kêu gọi đầu tư các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh theo hình thức đối tác công tư (PPP).

**GHI CHÚ:** Có 17 mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030, bao gồm 104 mục tiêu cụ thể.